



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6262 8616, số máy lẻ: 1316 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ TÁM

Số **13/2019 (351)**

THỨ NĂM

NGÀY 28-3-2019

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chủ trì Lễ Đón Quốc vương Brunei

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Quốc vương Brunei Darussalam Sultan Haji Hassanal Bolkiah tiến hành thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam.

Sáng 27/3, Lễ Đón chính thức Quốc vương Brunei Darussalam-Sultan Haji Hassanal Bolkiah được tổ chức trọng thể theo nghi thức cao nhất dành cho nguyên thủ quốc gia. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì Lễ Đón. Tham dự Lễ Đón có: Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh; các Ủy viên T.Ư Đảng; Phó Chủ tịch Quốc hội

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TTXVN

Chủ tịch Quốc hội lên đường thăm chính thức Morocco, Pháp; thăm, làm việc với Nghị viện châu Âu, tham dự Đại hội đồng IPU-140

Thực hiện chương trình hoạt động đối ngoại của lãnh đạo cấp cao, sáng 27/3, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam rời Hà Nội lên đường thăm chính thức Vương quốc Morocco, Cộng hòa Pháp; thăm làm việc với Nghị viện châu Âu (EP), tham dự Đại hội đồng lần thứ 140 Liên minh Nghị viện thế giới (IPU-140) và các hội nghị

liên quan tại Doha, Qatar từ ngày 28/3 - 08/4.

Chuyến thăm được thực hiện theo lời mời của Chủ tịch Hạ viện Morocco Habib El Malki, Chủ tịch Hạ viện Pháp Richard Ferrand, Chủ tịch Nghị viện châu Âu (EP) Antonio Tajani, Chủ tịch Liên minh Nghị viện thế giới (IPU) Gabriela Cuevas Barron và Chủ tịch Nghị viện Qatar Ahmad Bin Abdullah Al Mahmoud.

(Xem tiếp trang 3)

BẮT CẬP TRONG CƠ CHẾ TỰ CHỦ ĐỐI VỚI CÁC BỆNH VIỆN CÔNG LẬP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



(Xem trang 6, 7, 8 và 9)

JICA là cầu nối giữa Ủy ban Kiểm toán Nhật Bản và Kiểm toán Nhà nước



2

Hướng tới xây dựng chính sách tài khóa bền vững

3

Tăng năng suất lao động - "chìa khóa" nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

4

Cần đẩy nhanh tiến độ mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất

10

Giải pháp cho tranh chấp Quỹ Bảo trì chung cư

12

MADAGASCAR: OIG kiến nghị sử dụng nguồn tài trợ cho y tế hiệu quả hơn

16

Chuyện trong tuần

Kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư công trung hạn

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Theo Luật Đầu tư công 2014, tại Điều 4, "Đầu tư công là hoạt động đầu tư của Nhà nước vào các chương trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đầu tư vào các chương trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội" và "Kế hoạch

đầu tư công là một tập hợp các mục tiêu, định hướng, danh mục chương trình, dự án đầu tư công; cân đối nguồn vốn đầu tư công, phương án phân bổ vốn, các giải pháp huy động nguồn lực và triển khai thực hiện", đồng thời, vốn đầu tư công gồm: vốn NSNN, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối NSNN, các khoản vốn (Xem tiếp trang 4)

Theo dòng thời sự

- Ngày 26/3, tại trụ sở Chính phủ, tiếp Chủ tịch Đảng Dân chủ đồng hành Hàn Quốc Lee Hae-chan, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc mong muốn Hàn Quốc tạo thuận lợi, hướng dòng vốn đầu tư của Hàn Quốc vào Việt Nam.
- Chiều 26/3, tại Hà Nội, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ - Trưởng Ban Chỉ đạo T.U về đổi mới và phát triển DN - làm việc với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN về tình hình tiếp nhận và thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại DN.
- Ngày 26/3, tại Hà Nội, Quân ủy T.U tổ chức Hội nghị Cán bộ chủ chốt toàn quân lấy phiếu tín nhiệm đối với Ủy viên Ban Thường vụ Quân ủy T.U và Thứ trưởng Bộ Quốc phòng. Đại tướng Ngô Xuân Lịch - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy T.U, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - chủ trì Hội nghị.■

Trao tặng 22 bộ máy vi tính cho hai trường học tại Nghệ An

Vừa qua, Đoàn công tác của KTNN do Chủ tịch Công đoàn KTNN, Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành V Lê Huy Trọng dẫn đầu đã tới thăm, trao tặng máy vi tính cho Trường Tiểu học Trung Sơn và Trường THCS Võ Thị Sáu tại xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Tham gia Đoàn công tác có Phó Trưởng Ban Tổ chức Công đoàn viên chức Việt Nam Dương Viết Đoàn; lãnh đạo huyện ủy, UBND huyện Đô Lương cùng đại diện các ban, ngành huyện Đô Lương và xã Trung Lương.

Thay mặt Đoàn, Chủ tịch Công đoàn KTNN Lê Huy Trọng đã trao tặng 22 bộ máy tính cho 2 trường và 20 triệu đồng cho Nhóm "Đô Lương chia sẻ yêu thương", với tổng giá trị là 170 triệu đồng. Những phần quà này sẽ góp phần tạo điều kiện cho các em học sinh tiếp xúc với máy vi tính để học tập, mở mang kiến thức thông qua mạng internet; nhà trường có thêm thiết bị để hoàn thành tốt công tác dạy và học.

Tiếp nối chuỗi hoạt động thiện nguyện, về nguồn, Đoàn công tác cũng đã tới dâng hương, dâng hoa và tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại Khu di tích lịch sử quốc gia Trùng Bồn thuộc xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.■

LÊ HÒA

TIN VĂN

- Vừa qua, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký, ban hành Quyết định số 440/QĐ-KTNN về việc phê duyệt Chiến lược phát triển và Kiến trúc tổng thể Công nghệ thông tin của KTNN giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.
- Ngày 27/3, tại Hà Nội, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc tham dự Hội nghị do Ban Tổ chức T.U tổ chức.
- Cùng ngày, tại Hà Nội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đã chủ trì cuộc họp của Hội đồng Thi nâng ngạch công chức KTNN và các ban.
- KTNN mới ban hành Quy định về mẫu thẻ và việc quản lý, sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước, trong đó quy định cụ thể về mẫu thẻ, việc cấp mới, đổi, cấp lại, thu hồi, tạm đình chỉ, quản lý và sử dụng Thẻ của KTNN.■

HOÀNG LONG

Nhân sự mới

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký, ban hành Quyết định số 438/QĐ-KTNN về việc điều động ông Nguyễn Huy Hoàng - Phó Giám đốc Trung tâm Tin học - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán. Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 15/3/2019.■

PHƯƠNG LAN

JICA là cầu nối giữa Ủy ban Kiểm toán Nhật Bản và Kiểm toán Nhà nước



Chiều 27/3, tại trụ sở KTNN, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã có buổi tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật bản (JICA), do ngài Konaka Tetsuo - Trưởng đại diện JICA tại Việt Nam - làm Trưởng đoàn (ảnh trên). Cùng dự buổi tiếp có lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN.

Bày tỏ vui mừng được tiếp đón Đoàn đến thăm và làm việc, Tổng Kiểm toán Nhà nước khẳng định: Thời gian qua, JICA đóng vai trò là cầu nối, nhà tài trợ cho các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Ủy ban Kiểm toán Nhật Bản (BOA) dành cho KTNN Việt Nam. Thông qua JICA, BOA đã hỗ trợ, phối hợp với KTNN tổ chức

nhiều hội thảo, khóa đào tạo, tọa đàm chuyên môn, góp phần nâng cao năng lực hoạt động của KTNN. Thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020, KTNN luôn chú trọng hợp tác với các cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới và các tổ chức quốc tế, trong đó, đặc biệt coi trọng quan hệ hợp tác với JICA.

Trên nền tảng hợp tác đó, Tổng Kiểm toán Nhà nước đề nghị JICA tiếp tục hỗ trợ KTNN trong kiểm toán công nghệ thông tin (CNTT), tập trung vào 3 vấn đề: đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán; xây dựng quy trình, cẩm nang hướng dẫn kiểm toán; hỗ trợ một số phần mềm công cụ kiểm toán về lĩnh vực này. Đồng thời, KTNN mong

muốn sẽ trở thành đối tác tin cậy thực hiện kiểm toán các chương trình, dự án do JICA và Chính phủ Nhật Bản tài trợ cho Việt Nam và hy vọng trên cương vị Trưởng đại diện JICA, ngài Konaka Tetsuo sẽ tiếp tục quan tâm, ủng hộ và hỗ trợ KTNN.

Tại buổi tiếp, Đoàn công tác của JICA đã thông tin và trao đổi một số phản hồi của các đơn vị thực hiện Dự án ODA do Chính phủ Nhật Bản tài trợ về kết quả kiểm toán của KTNN. Ngài Konaka Tetsuo bày tỏ mong muốn trong thời gian tới, trước khi KTNN phát hành báo cáo kiểm toán các dự án ODA, JICA sẽ có cơ hội trao đổi thêm với các kiểm toán viên về kết quả kiểm toán. Liên quan đến đề xuất Dự án Hỗ trợ kiểm toán CNTT của KTNN từ tháng 9/2020 đến tháng 9/2025 với kinh phí 3 triệu USD, ngài Konaka Tetsuo cho biết, sau khi nhận được đề xuất chính thức từ KTNN về Dự án này, phía JICA đã xem xét và có văn bản phản hồi vào hôm 05/3, hiện JICA đang xem xét đồng thời tham vấn với BOA và sẽ có những phản hồi trong thời gian tới.■

Tin và ảnh:TRÚC LINH

Nâng cao hiệu quả hoạt động cộng tác viên dư luận xã hội

Chiều 22/3, tại Hà Nội, Tổ Cộng tác viên dư luận xã hội (CTVDLXH) của Đảng ủy KTNN đã tổ chức Hội nghị Triển khai nhiệm vụ công tác năm 2019 và Tập huấn nghiệp vụ cộng tác viên dư luận xã hội. Đồng chí Nguyễn Quang Thành - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước - đã đến dự và chỉ đạo Hội nghị.

Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Tổ CTVDLXH cho biết, trong năm 2018, công tác CTVDLXH của Đảng ủy KTNN luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN và các đơn vị liên quan. Hoạt động của Tổ đã được triển khai theo quy định; một số thành viên đã hoạt động tích cực, gửi báo cáo phản ánh tình hình dư luận xã hội thường xuyên và kịp thời. Các báo cáo cũng đã đề cập, phản ánh về tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động trong Ngành.

Năm 2018, bám sát nhiệm vụ trọng

tâm của KTNN đăng cai tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14, Báo cáo của Tổ CTVDLXH đã bước đầu thể hiện sự nắm bắt, phản ánh kịp thời các luồng dư luận xã hội trước, trong và sau Đại hội cũng như các vấn đề chính trị, xã hội trong và ngoài Ngành. Ngoài ra, Báo cáo cũng thẳng thắn chỉ ra một số những hạn chế trong hoạt động của Tổ.

Năm 2019, Tổ CTVDLXH sẽ tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm quy chế tổ chức và hoạt động, đặc biệt là chế độ thông tin, báo cáo; cụ thể hóa định hướng, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy về hoạt động của Tổ tới từng thành viên...

Chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Quang Thành yêu cầu: Đề hoạt động của Tổ CTVDLXH đảm bảo hiệu quả, thiết thực hơn, Ban Tuyên giáo Đảng ủy cần chủ trì hội nghị đánh giá tình hình hoạt động của Tổ; thực hiện phân công, giao nhiệm vụ gắn với chỉ tiêu đánh giá cụ thể về kết quả thực hiện

công tác này; có hình thức kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Bên cạnh đó, Tổ cần nghiên cứu cơ chế đưa tin cũng như duy trì chế độ họp và báo cáo định kỳ, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ theo phân công. Mỗi thành viên trong Tổ cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực đổi mới cách thức làm việc để đóng góp vào kết quả chung của Tổ, góp phần giúp Đảng ủy KTNN nắm bắt các thông tin được kịp thời, đầy đủ hơn để từ đó có những giải pháp hữu hiệu giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của Ngành và các đơn vị.

Tại Hội nghị, Tổ CTVDLXH cũng đã được nghe đồng chí Lê Đình Thăng - Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy KTNN - định hướng về những nội dung trọng tâm, đáng chú ý trong năm bắt, tổng hợp DLXH năm 2019; đồng chí Nguyễn Minh Thủy - Phó Viện trưởng Viện Dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo T.U - trao đổi về phương pháp, kỹ năng nắm bắt, phân tích và tổng hợp dư luận xã hội.■

NGUYỄN LỘC

Ban hành 4 đề cương kiểm toán

Tổng Kiểm toán Nhà nước vừa ký, ban hành các quyết định phê duyệt Đề cương kiểm toán: Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, Chuyên đề Quản lý thu thuế xuất nhập khẩu, Chuyên đề Việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các bệnh viện công lập giai đoạn 2016-2018 và Chuyên đề Việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018.

Cụ thể, cuộc kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 do KTNN chuyên ngành V chủ trì thực

hiện, nhằm xác nhận tính đúng đắn, trung thực của số liệu quyết toán kinh phí Chương trình và chi phí đầu tư thực hiện tại các đơn vị được kiểm toán; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, tính kinh tế, hiệu quả và hiệu lực trong việc thực hiện Chương trình...

Cuộc kiểm toán Chuyên đề Quản lý thu thuế xuất nhập khẩu do KTNN chuyên ngành II chủ trì thực hiện, nhằm đánh giá: tính đúng đắn, trung thực, đầy đủ báo cáo quyết toán thu xuất nhập khẩu của Tổng cục Hải quan; việc tuân thủ các quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế xuất nhập khẩu, quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất

khẩu, nhập khẩu, Quy trình quản lý nợ thuế và khoản thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của cơ quan hải quan và người nộp thuế; công tác thanh tra, kiểm tra, chống buôn lậu, chống trốn thuế của cơ quan hải quan.

Hai cuộc kiểm toán chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các bệnh viện công lập và các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 do KTNN chuyên ngành III chủ trì thực hiện, nhằm đánh giá: công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, việc phối hợp của các Bộ, cơ quan T.U trong việc xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn

(Xem tiếp trang 5)

Thâm hụt ngân sách và nợ công ảnh hưởng đến tăng trưởng

GS,TS. Trần Thọ Đạt - Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, thành viên Tổ Tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ - nhấn mạnh, năm 2018, kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,08%, cao nhất trong hơn 10 năm qua, đồng thời, chất lượng tăng trưởng đã có cải thiện. Tuy nhiên, cải thiện môi trường kinh doanh có dấu hiệu chững lại, khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục gặp nhiều khó khăn và rào cản trong phát triển. Lạm phát và tỷ giá mặc dù nằm trong phạm vi điều chỉnh dự kiến nhưng đã đương đầu nhiều sức ép. Dự địa chính sách tiền tệ bị thu hẹp, đặc biệt là rủi ro tài khóa ngày càng gia tăng.

Trong khoảng 10 năm gần đây, Việt Nam luôn duy trì quy mô chi tiêu công ở mức cao, trong khi nguồn thu ngân sách không đủ để bù đắp, do vậy, thâm hụt NSNN thường xuyên ở mức cao và hiện đang ở mức cao nhất trong khu vực. Việt Nam không có lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục vay nợ để bù đắp bội chi và hệ quả là mức nợ công tăng lên nhanh chóng. Thực trạng này ảnh hưởng tới tăng trưởng dài hạn, ổn định kinh tế vĩ mô và khả năng chống chịu với các cú sốc của nền kinh tế.

Theo các báo cáo của Chính phủ, nợ công vẫn trong giới hạn cho phép, nhưng đang tiệm cận giới hạn do tốc độ tăng nhanh trong thời gian qua. Cụ thể, từ năm 2006-2010, tỷ lệ nợ công tăng thêm 15% GDP và từ năm 2011-2015 tăng thêm khoảng 7% GDP, bình quân mỗi năm tốc độ tăng nợ công khoảng 18,4%, cao gấp gần 3 lần tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Mức trần nợ công mà Việt Nam quy định là 65% GDP so với các nước thực ra chưa phải là cao nhất, có nước lên 80 - 90%, thậm chí hơn 100%. Tuy nhiên, đồng nội tệ của Việt Nam lại không phải là đồng tiền dự trữ ngoại hối quốc tế nên việc duy trì tỷ lệ nợ công ở mức cao như hiện nay sẽ tiềm ẩn nhiều thách thức

Hướng tới xây dựng chính sách tài khóa bền vững

❑ QUỲNH ANH

Ngày 25/3, Báo cáo Đánh giá kinh tế Việt Nam thường niên 2018 với chủ đề “Hướng tới chính sách tài khóa bền vững và hỗ trợ tăng trưởng” đã được công bố trong khuôn khổ Hội thảo khoa học quốc gia “Kinh tế Việt Nam năm 2018 và triển vọng năm 2019” do Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức tại Hà Nội.



Thâm hụt NSNN của Việt Nam vẫn thường xuyên ở mức cao

và rủi ro với nền kinh tế về dài hạn. Theo các đại biểu, dự địa ngân sách đang ngày càng mỏng khiến nợ công có thể mất bền vững ngay cả khi có những cú sốc nhẹ. Với nợ công đang ở mức cao, Việt Nam còn ít dự địa để có thể vận dụng chính sách tài khóa nhằm đối phó với biến động chu kỳ.

Cho rằng Chính phủ cũng không còn nhiều không gian tài khóa cho việc thực hiện các biện pháp kích cầu cần thiết khi nền kinh tế gặp khó khăn, GS,TS. Trần Thọ Đạt nhận định: “Thâm hụt ngân sách cao và nợ công tăng nhanh hiện nay là một trong những rủi ro vĩ mô lớn nhất của nền kinh tế, đồng thời làm hạn chế các lựa chọn của Chính phủ trong việc đưa nền kinh tế thoát khỏi vùng trũng suy giảm và tiến vào quỹ đạo tăng trưởng mới”.

Chính sách tài khóa là then chốt

Đề ứng phó với những bất ổn vĩ mô do hậu quả của thâm hụt tài khóa kéo dài, Việt Nam cũng như các nước đang phát triển khác thường áp dụng các biện pháp mang nặng tính hành chính như: kiểm soát giá cả trong nước, áp trần lãi suất và tín dụng, kiểm soát tỷ giá, cắt giảm đầu tư công... Tuy nhiên, những biện pháp này chỉ có tác động ngắn hạn nhưng có rủi ro làm tăng sự thiếu hụt tổng cung (do thị trường bị bóp méo, phân bổ nguồn lực và các yếu tố sản xuất trong nước không hợp lý), làm giảm tăng trưởng kinh tế trong dài hạn. “Điều này khiến việc kiềm chế thâm hụt ngân sách càng khó khăn hơn và việc tăng hoặc áp thuế, phí mới là một trong những biện pháp cuối

Ảnh minh họa

cùng mà Chính phủ có thể sử dụng. Gánh nặng thuế, phí cao sẽ làm giảm động cơ sản xuất, giảm tiết kiệm và đầu tư của khu vực tư nhân, đẩy tiếp nền kinh tế vào giai đoạn khó khăn hơn” - GS,TS. Trần Thọ Đạt nhận định.

Theo các chuyên gia kinh tế, cần phải đánh giá một cách toàn diện thực trạng về chính sách tài khóa, phân tích tác động của chính sách tài khóa đến nền kinh tế, làm cơ sở cho việc cải cách chính sách tài khóa, đáp ứng duy trì cán cân ngân sách bền vững, môi trường kinh tế vĩ mô ổn định và hỗ trợ tăng trưởng trong dài hạn. Để đảm bảo cân đối NSNN, các chính sách tăng thu cần phải dựa trên cơ sở tăng và mở rộng diện thu thuế, còn chi ngân sách phải giải quyết vấn đề căn cơ là giảm tỷ lệ chi cho khu vực hành chính, nâng cao hiệu

quả của bộ máy hành chính.

TS. Vũ Đình Ánh cho rằng, cần tiếp tục tổ chức sắp xếp lại bộ máy, sáp nhập hợp nhất các cơ quan hành chính mà không làm tăng biên chế, gắn với cải cách tiền lương. TS. Võ Trí Thành cũng nhấn mạnh, áp lực lớn nhất với điều hành là chi ngân sách, hơn là ở lĩnh vực thu. Ông lấy dẫn chứng, hiện nay, tổng chi lương cho công chức Việt Nam quá cao mà lương của từng công chức lại thấp bởi số người hưởng lương từ ngân sách rất lớn. Đồng quan điểm, TS. Cấn Văn Lực nêu rõ, chỉ cho bộ máy hành chính đang chiếm tới 30% trong tổng chi NSNN. Bên cạnh đó, chi trả nợ nước ngoài và trong nước đang tăng lên, chiếm khoảng 7,4% tổng chi, vay nợ đang tăng lên sẽ tạo áp lực lên nợ công về lâu dài.

Chia sẻ từ một góc nhìn khác, PGS,TS. Tô Trung Thành - đồng Chủ biên Báo cáo - cho rằng, trong bối cảnh thương mại Việt Nam có độ mở cao, dự địa chính sách tài khóa và tiền tệ còn hạn chế, Việt Nam dễ bị ảnh hưởng bởi những biến động bên ngoài. TS. Võ Trí Thành lo ngại, thách thức lớn mà Việt Nam phải đối mặt là tốc độ tăng trưởng kinh tế còn phụ thuộc vào các tập đoàn đa quốc gia, nếu các tập đoàn này không phát triển hoặc gặp khó khăn thì kinh tế Việt Nam cũng sẽ bị ảnh hưởng.

Do đó, các chuyên gia khuyến nghị cần có giải pháp củng cố tính bền vững tài khóa, như: đảm bảo bền vững trong thu NSNN; tiếp tục rà soát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế; nâng cao hiệu quả chi tiêu công; vay nợ trong khả năng trả nợ và quản lý tốt nợ công.■

Tổng Bí thư...

(Tiếp theo trang 1)

Uông Chu Lưu; Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước Đào Việt Trung; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường; Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung; Thượng tướng Lê Chiêm, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; Thượng tướng Nguyễn Văn Thành, Thứ trưởng Bộ Công an, cùng nhiều đồng chí lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành T.Ư và TP. Hà Nội.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam lần này của Quốc vương Brunei Darussalam Sultan Haji Hassanal Bolkiah diễn ra trong bối

cảnh quan hệ Việt Nam - Brunei từ sau khi thiết lập năm 1992, phát triển thuận lợi cả về song phương và đa phương, nhiều lĩnh vực có sự tiến triển rõ nét, tin cậy chính trị được củng cố thông qua duy trì trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao... Đây là chuyến thăm chính thức Việt Nam lần thứ 2 sau hơn 20 năm của Quốc vương Brunei, nhằm thắt chặt quan hệ hữu nghị, thúc đẩy hợp tác cả về song phương và đa phương, hướng tới kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước (1992-2022).■ (Theo TTXVN)

Chủ tịch Quốc hội...

(Tiếp theo trang 1)

Đây là chuyến thăm chính thức Cộng hòa Pháp của Chủ tịch Quốc hội Việt Nam sau 11 năm, thăm chính thức Morocco sau 14 năm, thăm EP sau 8 năm. Chuyến thăm có ý nghĩa quan trọng, nhằm củng cố và tăng cường quan hệ đối tác chiến lược với Pháp, triển khai kết quả chuyến thăm Pháp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và cụ thể hóa Tuyên bố chung giữa lãnh đạo cấp cao hai nước về hợp tác nghị viện; tăng cường quan hệ hữu nghị nhiều mặt với Morocco; đồng thời là dấu mốc mới trong việc phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Nghị viện hai nước.

Chuyến thăm làm việc với Nghị viện châu Âu của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân nhằm trao đổi về quan hệ hợp tác nghị viện giữa Quốc hội Việt

Nam với Quốc hội các nước thành viên Liên minh châu Âu, Nghị viện châu Âu, thúc đẩy quan hệ ASEAN với Liên minh châu Âu, trao đổi về các vấn đề song phương, khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam tham dự Đại hội đồng IPU-140 và các hội nghị liên quan tại Qatar nhằm tiếp tục khẳng định cam kết chủ động, tích cực tham gia các hoạt động ngoại giao đa phương của Việt Nam; thể hiện vai trò chủ động, tích cực trong việc giải quyết các thách thức khu vực, toàn cầu; làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác thông qua các hoạt động tiếp xúc bên lề; phát huy hơn nữa vai trò và vị thế của Quốc hội Việt Nam tại IPU, nhất là đảm nhiệm vai trò Phó Chủ tịch IPU nhiệm kỳ 2018-2019.■ (Theo chinhphu.vn)

Tăng năng suất lao động - “chìa khóa” nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

□ NGUYỄN LỘC (thực hiện)

□ *Thưa ông, ông đánh giá như thế nào về thực trạng NSLĐ của Việt Nam trong vài năm gần đây?*

- NSLĐ trong những năm gần đây đạt được tốc độ tăng trưởng tương đối cao, nhưng tính chung trong giai đoạn 2008-2016, NSLĐ tăng trưởng thêm 22,5% là con số không cao. Thậm chí, nếu so sánh, NSLĐ của Việt Nam đang ở mức rất thấp trong khu vực ASEAN và cách xa so với các nước châu Á phát triển khác. NSLĐ của Việt Nam năm 2017 đạt 10.232 USD, chỉ bằng 7,2% mức NSLĐ của Singapore; 18,4% của Malaysia; 36,2% của Thái Lan... Điều này bắt nguồn từ vốn, môi trường làm việc, điều kiện làm việc và mật độ sử dụng công nghệ của Việt Nam còn thấp, cũng như tay nghề, kỹ năng của lao động chưa được cao. Nó cũng giải thích vì sao thu nhập của chúng ta trong nhóm thấp nhất khu vực ASEAN.

Xét ở góc độ nội tại nền kinh tế, NSLĐ giữa các ngành cũng có sự chênh lệch lớn. Đáng chú ý, ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Việt Nam mặc dù có nhiều lợi thế phát triển, nhưng vẫn nằm trong số các ngành có mức NSLĐ thấp nhất nền kinh tế.

Đối với các DN, NSLĐ của khu vực DNNN cao hơn và tạo khoảng cách xa so với khu vực DN tư nhân. Điều này được lý giải là do khu vực này được hưởng ưu đãi lớn về vốn, công nghệ và đặc biệt là độc quyền về thị trường, vì thế, đầu ra của DNNN tốt hơn. Khu vực DNNN sử dụng lực lượng lao động nhỏ và có xu

Trao đổi với Báo Kiểm toán bên lề Hội thảo “Cải thiện năng suất lao động (NSLĐ) Việt Nam để tăng năng lực cạnh tranh quốc gia” diễn ra mới đây, PGS, TS. Nguyễn Đức Thành - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách - đã có những chia sẻ thẳng thắn xoay quanh vấn đề tăng NSLĐ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.



Ngành nông nghiệp có NSLĐ thấp nhất trong các nhóm ngành tại Việt Nam

Ảnh: G. HUY

hướng tinh gọn theo lộ trình giảm biên chế và tái cơ cấu. Ngược lại, khu vực DN tư nhân hấp thụ phần lớn lực lượng lao động nhưng lại thiếu thốn đủ thứ khiến cho năng suất bình quân của khu vực này rất thấp. Đây là thực trạng đáng báo động, bởi khu vực này sử dụng lao động lớn nhất của nền kinh tế.

□ *Tác động của NSLĐ đối với vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và thực trạng này tại Việt Nam ra sao, thưa ông?*

- Năng lực cạnh tranh quốc gia được hiểu là tổng hợp các thể chế, chính sách và nhân tố quyết định mức độ hiệu quả và tính năng suất của một quốc gia. Như vậy, năng

suất là đích đến của các chính sách điều hành, quản lý và đây là một trong những yếu tố cốt lõi quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia. NSLĐ của các thành phần kinh tế, của mỗi DN, mỗi lao động góp phần quyết định sự lớn mạnh của nền kinh tế.

Theo công bố tại Diễn đàn Kinh tế thế giới năm 2018, tiêu chí đánh giá Chỉ số Năng lực cạnh tranh toàn cầu 4.0 được xác định dựa trên một tập hợp các nhân tố ảnh hưởng tới năng suất. NSLĐ thấp khiến chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu của Việt Nam năm qua bị đánh giá là giảm bậc (trong khu vực ASEAN, Việt Nam chỉ cao hơn Lào, Campuchia).

Trên thực tế, những năm gần đây, NSLĐ của Việt Nam có tăng song chủ yếu vẫn theo chiều rộng mà chưa theo chiều sâu. Cụ thể, khi chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ thì phần lớn lao động Việt Nam cũng chuyển dịch theo chiều ngang. Nghĩa là nông dân chuyển qua làm công nhân mà chưa có sự tập trung, đi sâu vào cải thiện NSLĐ trong nội tại từng ngành kinh tế. Vì vậy, đã đến lúc Việt Nam cần đặt ra và thực thi một cách mạnh mẽ, quyết liệt vấn đề xây dựng năng lực cạnh tranh bền vững thông qua việc tăng NSLĐ. Khi việc tăng năng suất được thực hiện sẽ

kéo theo sự chuyển dịch nội ngành và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nói chung.

□ *Ông có nhắc đến việc tăng NSLĐ phải thực hiện ở cấp độ quốc gia, tạo thành các phong trào tăng NSLĐ một cách sâu rộng, thực chất. Xin ông chia sẻ rõ hơn về vấn đề này?*

Chúng ta cần thay đổi từ tư duy tới hành động, tạo đột phá trong vấn đề tăng NSLĐ, nếu không sẽ bị tụt hậu mãi mãi. Việt Nam cần phải xây dựng phong trào tăng năng suất giống như Nhật Bản đã từng làm sau thế chiến thứ 2 cũng như Singapore đã làm đầu thập niên 1960. Do đó, chúng tôi cho rằng đã đến lúc Chính phủ cần có một tổ chức đầu mối, tập trung, thống nhất giải quyết vấn đề năng suất. Cách làm không chỉ ở cấp địa phương hay DN mà phải là cấp quốc gia, thay đổi từ khu vực nhà nước đến khu vực DN, hộ gia đình.

Dĩ nhiên, thách thức trong việc tăng NSLĐ mà Việt Nam phải đối mặt và giải quyết cũng không nhỏ. Điển hình như việc lực lượng lao động giá rẻ không có kỹ năng của Việt Nam vẫn chiếm số lượng rất lớn, đang bị nằm kẹt trong khu vực nông thôn và không thể nào dịch chuyển sang ngành có NSLĐ cao hơn. Đây là vấn đề rất nghiêm trọng của nền kinh tế Việt Nam.

Chúng ta cũng không nên quá lạc quan về một giải pháp, biện pháp cụ thể để giải quyết được ngay vấn đề này. Thay vào đó, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, từ việc mở rộng thị trường cho các sản phẩm thế mạnh hoặc là tích lũy vốn, mở rộng sản xuất cho khu vực tư nhân để họ có sự phát triển tốt hơn. Tuy nhiên, chúng ta cần xác định đây là quá trình đòi hỏi thời gian dài và cần có tầm nhìn cũng như cần có sự tham gia tích cực của các ngành, các thành phần kinh tế và bản thân mỗi người lao động.

□ *Xin trân trọng cảm ơn ông!*■

Kế hoạch...

vay khác của ngân sách địa phương để đầu tư.

Điều 49 Luật này phân loại kế hoạch đầu tư công gồm: Kế hoạch đầu tư công trung hạn được lập trong thời hạn 5 năm, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Kế hoạch đầu tư công hằng năm để triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, phù hợp với mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và cân đối vốn đầu tư công hằng năm. Nội dung quy định về Kế hoạch đầu tư công trung hạn không chỉ ra mối quan hệ với Kế hoạch tài chính 5 năm cũng như Kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm.

Luật NSNN 2015 được ban hành với Điều 17 quy định “Kế hoạch tài chính 5 năm là kế hoạch tài chính được lập trong thời hạn 5 năm cùng với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm... làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn NSNN”. Thực tế cho thấy, nguồn vốn NSNN vẫn đang giữ

(Tiếp theo trang 1)

vai trò quyết định đối với đầu tư công. Như vậy, nếu coi nguồn vốn thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn gồm vốn NSNN và vốn vay thì mối quan hệ giữa Kế hoạch đầu tư công với Kế hoạch tài chính trung hạn chính là kế hoạch về bố trí vốn NSNN dành cho đầu tư công, phần còn lại phải huy động vốn vay trong và ngoài nước thì xảy ra các trường hợp sau:

Trường hợp vốn NSNN dành cho đầu tư công theo Kế hoạch tài chính trung hạn hoàn toàn trùng khớp với Kế hoạch đầu tư công thì không có vấn đề gì xảy ra. Muốn vậy, Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần hoàn toàn đồng thuận khi xây dựng các kế hoạch trung hạn hoặc Chính phủ quyết định sự trùng khớp trước khi trình Quốc hội quyết định cả hai kế hoạch. Thực tế chưa ghi nhận trường hợp này.

Trường hợp vốn NSNN dành cho đầu tư công theo Kế hoạch tài chính trung hạn cao hơn nhu cầu của Kế hoạch tài chính công thì Kế hoạch tài chính công phải điều chỉnh

giảm kế hoạch vay vốn dành cho đầu tư công hoặc tăng quy mô đầu tư công nếu vẫn muốn giữ nguyên kế hoạch huy động vốn vay. Thực tế, việc bố trí NSNN dành cho đầu tư phát triển đang gặp rất nhiều khó khăn nên trường hợp này khó xảy ra ít nhất trong vòng 5 - 10 năm tới.

Trường hợp thực tế phổ biến nhất trong quá khứ và tương lai 5 - 10 năm tới là Kế hoạch tài chính trung hạn không bố trí đủ vốn NSNN dành cho đầu tư công như yêu cầu của Kế hoạch tài chính công nên hoặc Kế hoạch tài chính công phải điều chỉnh tăng kế hoạch vay nợ để bù đắp phần thiếu hụt hoặc yêu cầu Kế hoạch tài chính trung hạn tăng vốn NSNN phù hợp với nhu cầu của Kế hoạch tài chính công; hoặc điều chỉnh giảm quy mô của Kế hoạch tài chính công tương ứng với phần NSNN không bố trí đủ theo Kế hoạch tài chính trung hạn. Trong tất cả các khả năng thì quan hệ giữa Kế hoạch tài chính công với Kế hoạch tài chính trung hạn cần được xác định Kế hoạch nào là căn cứ cho Kế hoạch còn lại. Về bản chất, Kế hoạch tài chính công phải phụ thuộc vào Kế hoạch tài chính trung hạn

chứ không phải ngược lại. Nói cách khác, sau khi đã xác định rõ khả năng bố trí NSNN cho đầu tư công tại Kế hoạch tài chính trung hạn thì Kế hoạch tài chính công phải xác định phần vốn vay để thực hiện các dự án đầu tư công theo Kế hoạch tài chính công. Đến lượt mình, Kế hoạch sử dụng vốn vay thực hiện các dự án theo Kế hoạch tài chính công phải tuân thủ Luật Quản lý nợ công cũng như Kế hoạch nợ công trung hạn.

Tóm lại, quan hệ ngang hàng, thậm chí không phụ thuộc lẫn nhau giữa Kế hoạch tài chính trung hạn và Kế hoạch đầu tư công như hiện nay là không thực tế, thiếu tính khả thi, chứa đựng nhiều rủi ro và chưa phù hợp với bản chất của tài chính NSNN cũng như đầu tư công. Chính vì vậy, cần xem xét điều chỉnh các quy định pháp lý để mối quan hệ đó là quan hệ phụ thuộc của Kế hoạch tài chính công vào Kế hoạch tài chính trung hạn, đồng thời nâng cao vị thế và vai trò, trách nhiệm của ngành tài chính trong xây dựng Chiến lược và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cả quốc gia lẫn địa phương.■

Chấn chỉnh tình trạng xa rời tôn chỉ, mục đích, chạy theo lợi nhuận

Theo đánh giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), sau hơn 25 năm xây dựng và phát triển hệ thống QTDND, đến nay, nhìn chung hệ thống QTDND hoạt động lành mạnh, hiệu quả, theo đúng tôn chỉ, mục đích đề ra, thực hiện huy động vốn trên địa bàn để cho các thành viên vay nhằm mục đích tương trợ, tăng cường tính gắn kết cộng đồng, góp phần xoá đói, giảm nghèo, phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống của các thành viên.

Tính đến ngày 30/11/2018, toàn hệ thống QTDND có 1.183 quỹ, hoạt động trên 57 tỉnh, thành phố với số thành viên tham gia là hơn 1,5 triệu thành viên. Tổng nguồn vốn tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý: tổng nguồn vốn QTDND đạt 112.546,4 tỷ đồng (30/11/2018), tăng 9,7% so với thời điểm 31/12/2017; tổng dư nợ cấp tín dụng là 89.055,8 tỷ đồng, tăng 11% so với cuối năm 2017.

Tuy nhiên, NHNN cũng thẳng thắn nhìn nhận rằng, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế, yếu kém trong hoạt động của hệ thống QTDND. Trong đó, một bộ phận QTDND có biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích liên kết, tương trợ giữa các thành viên, chạy theo mục tiêu lợi nhuận; không tuân thủ các quy định pháp luật, buông lỏng công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ... Công tác quản lý, thanh tra, giám sát của một số NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố đối với các QTDND còn hạn chế, thiếu quyết liệt. Thực tế thời gian qua, cơ quan chức năng cũng đã phát hiện và xử lý nhiều sai phạm tại một số QTDND như: lập không hồ sơ vay; cho vay không đúng đối tượng...

Trước thực trạng trên, trong năm 2018 và đầu năm 2019, NHNN đã tổ chức 3 hội nghị quán triệt về QTDND. Đồng thời, Thống đốc NHNN đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-NHNN về việc

Đưa hoạt động của Quỹ Tín dụng nhân dân đi đúng hướng

Đ. KHOA

Hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với hoạt động của Quỹ Tín dụng nhân dân (QTDND); xử lý dứt điểm các QTDND yếu kém; tăng cường thanh kiểm tra, giám sát để ngăn chặn, xử lý kịp thời các rủi ro, vi phạm... là những giải pháp trọng tâm để ngành ngân hàng tiếp tục củng cố, chấn chỉnh hoạt động của hệ thống QTDND, nhằm đảm bảo cho QTDND hoạt động lành mạnh, đúng tôn chỉ, mục đích.



NHNN đang tập trung rà soát, củng cố, chấn chỉnh hoạt động của hệ thống QTDND
Ảnh minh họa

chấn chỉnh, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND, với nhiều nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo cho các QTDND phát triển an toàn, lành mạnh, hiệu quả, hoạt động đúng mục tiêu, đúng tính chất của loại hình tổ chức tín dụng hợp tác.

Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú nhấn mạnh, cần tập trung rà soát, củng cố, chấn chỉnh lại toàn bộ hệ thống QTDND hiện nay nhằm đảm bảo ổn định, an toàn, lành mạnh và hiệu quả trước khi tăng cường mở rộng phát triển hệ thống QTDND. Việc tổ chức hoạt động, thành lập mới, mở

rộng phát triển QTDND phải đảm bảo được bản chất của mô hình kinh tế tập thể với mục tiêu tương trợ giữa các thành viên. Đồng thời, tiếp tục sắp xếp lại các QTDND, đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần thiết khách quan; tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra để ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ tiềm ẩn rủi ro; xử lý kịp thời, hiệu quả các rủi ro, không làm ảnh hưởng đến an toàn của hệ thống QTDND.

Xử lý dứt điểm các Quỹ Tín dụng nhân dân yếu kém

Cùng với những giải pháp của NHNN, mới đây, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số

06/CT-TTg về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND. Chỉ thị nêu rõ: Một số QTDND thời gian qua hoạt động yếu kém, có biểu hiện xa rời tôn chỉ và mục đích hoạt động, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến ổn định chính trị, trật tự xã hội và an toàn hoạt động của QTDND. Hành lang pháp lý cho hoạt động của QTDND còn thiếu và chưa đồng bộ. Ở một số nơi, chính quyền địa phương các cấp còn thiếu sự quan tâm phối hợp trong công tác quản lý nhà nước, xử lý kịp thời sai phạm.

Để khắc phục tình trạng trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các

Bộ, ngành, địa phương, tập trung thực hiện thành công nhiệm vụ cơ cấu lại hệ thống QTDND theo Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020”; nâng cao năng lực, trình độ, đặc biệt là ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ quản trị, điều hành QTDND; phát huy vai trò, trách nhiệm kiểm soát, kiểm toán nội bộ, đảm bảo QTDND hoạt động an toàn, hiệu quả, theo đúng tôn chỉ, mục đích, nguyên tắc hoạt động và quy định của pháp luật; tăng cường vai trò, trách nhiệm, công tác phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm ngăn ngừa, hạn chế và kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung xử lý dứt điểm các QTDND yếu kém nhằm giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội và an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng. Trong đó, NHNN tập trung xử lý theo thẩm quyền các QTDND yếu kém bằng các hình thức sáp nhập, hợp nhất, giải thể hoặc bằng một số biện pháp khác theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, xây dựng, báo cáo cấp có thẩm quyền về cơ chế xử lý đặc thù trong việc xử lý các QTDND yếu kém; khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng, trong đó phát huy vai trò liên kết hệ thống của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam tham gia xử lý QTDND yếu kém. Cùng với đó, NHNN cần nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý đối với hoạt động của QTDND, cơ chế xử lý đối với QTDND yếu kém; rà soát, đánh giá, phân loại các QTDND để có các biện pháp xử lý phù hợp đối với các QTDND yếu kém theo Đề án Củng cố và phát triển QTDND đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Việc ban hành Chỉ thị chấn chỉnh hoạt động của QTDND từ Thủ tướng Chính phủ, NHNN với các giải pháp đồng bộ được kỳ vọng sẽ đưa mô hình tổ chức này hoạt động an toàn và hiệu quả hơn.■

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

Từ ngày 25 đến 28/3, KTNN đã triển khai kiểm toán: hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Gia Minh thuộc Dự án Thoát nước mưa, nước thải và quản lý chất thải rắn TP. Hải Phòng giai đoạn 1 (Gói thầu C, G); công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng BOT (xây dựng - kinh doanh - chuyển giao); Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - công ty cổ phần (CTCP). Đồng thời, KTNN cũng triển khai kiểm toán ngân sách địa phương (NSDP) năm 2018 của các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hòa Bình, Kon Tum, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bà Rịa -

Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN các khu vực II, IV, VI, VIII, XIII thực hiện trong thời hạn từ 45 đến 60 ngày.

Trong đó, các cuộc kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án tập trung kiểm toán nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện dự án; việc tuân thủ pháp luật; chế độ tài chính, kế toán và các chính sách pháp luật khác có liên quan. Riêng với Dự án Công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, Đoàn kiểm toán còn kiểm toán chế độ quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước và các quy định của hợp đồng BOT đối với các đơn vị tham gia thực hiện Dự án.

Cuộc kiểm toán Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam sẽ tập trung kiểm toán tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, các khoản phải nộp NSNN; việc quản lý, sử dụng đất đai; việc cơ cấu lại, sắp

xếp, đổi mới, cổ phần hóa, thoái vốn, xử lý tài chính tại thời điểm chính thức chuyển thành CTCP và thực hiện Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, công khai thông tin tài chính; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính, kế toán, quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước.

Các cuộc kiểm toán NSDP sẽ tập trung kiểm toán việc quản lý các khoản thu, chi ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính, kế toán, thuế và chế độ đầu tư xây dựng của Nhà nước; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện các dự án BT (xây dựng - chuyển giao), thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập và các bệnh viện công lập trực thuộc tỉnh; kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.■
LÊ HÒA

Ban hành...
(Tiếp theo trang 2)

hoặc trình Chính phủ ban hành cơ chế tự chủ tại các bệnh viện, đại học công lập; công tác tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ của các Bộ, cơ quan T.Ư, địa phương và các bệnh viện, đại học công lập theo quy định giai đoạn 2016-2018; tính hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện cơ chế tự chủ của các bệnh viện, đại học công lập giai đoạn 2016-2018...

Thông qua kiểm toán, các đơn vị chủ trì thực hiện sẽ chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, sai phạm, các hành vi tham nhũng, lãng phí, xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật; đồng thời chỉ ra các bất cập về cơ chế, chính sách có liên quan, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấn chỉnh, sửa đổi, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế xuất nhập khẩu cũng như việc thực hiện các chương trình giảm nghèo và cơ chế tự chủ của các bệnh viện, đại học công lập.■
NGUYỄN LỘC

BẮT CẬP TRONG CƠ CHẾ TỰ CHỦ ĐỐI VỚI CÁC BỆNH VIỆN CÔNG LẬP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý đối với cơ sở khám, chữa bệnh công lập ở Việt Nam đã có sự chuyển đổi tuần tự trong những năm qua. Theo đó, các cơ sở khám, chữa bệnh đã có mức độ chủ động cao hơn và tạo điều kiện để khắc phục được phần nào khó khăn về nguồn kinh phí phục vụ công tác khám, chữa bệnh, mua sắm trang thiết bị, vật tư, y tế. Song, quá trình này cũng nảy sinh một số vấn đề cần được quan tâm, điều chỉnh.

Nhiều bất cập trong cơ chế quản lý tài chính và tài sản

Thứ nhất, về nguồn kinh phí hoạt động tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu của các cơ sở này đến từ dịch vụ khám, chữa bệnh. Chính vì vậy, tăng doanh thu là áp lực thường trực của các bệnh viện, nhiều nơi đã tăng giá dịch vụ lên mức trần mặc dù chất lượng khám, chữa bệnh không tăng hoặc tăng không tương xứng.

Kết quả kiểm toán cho thấy, nhiều đơn vị còn thu vượt, thu ngoài quy định hoặc lạm dụng dịch vụ y tế kỹ thuật cao, cung ứng thuốc và dịch vụ không cần thiết... làm tăng gánh nặng lên vai người bệnh, đặc biệt là những người nghèo, người không tham gia bảo hiểm y tế (BHYT), làm giảm cơ hội được điều trị của những đối tượng không đủ điều kiện về tài chính. Để tăng doanh thu, một số bệnh viện tuyển T.U lại có xu hướng mở rộng dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu và các dịch vụ y tế thông thường, điều này cũng phần nào ảnh hưởng đến sự thành công của việc thực hiện chính sách tự chủ. Hơn nữa, tình trạng này kéo dài còn phá vỡ kế hoạch phát triển y tế cơ sở.

Thứ hai, về cơ chế quản lý, sử dụng nguồn BHYT.

Hiện nay, nguồn thu dịch vụ y tế từ nguồn BHYT của các bệnh viện chiếm tỷ trọng rất lớn. Kết quả kiểm toán cho thấy, việc thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT chủ yếu thực hiện theo chi phí phát

Một số kiến nghị về cơ chế tự chủ tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập

□ TS. LÊ ĐÌNH THĂNG - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III



sinh các dịch vụ kỹ thuật y tế, thuốc, hóa chất, vật tư y tế đã được sử dụng cho người bệnh tại cơ sở y tế, làm gia tăng những khoản chi phí không kiểm soát được. Thậm chí, có tình trạng các cơ sở khám, chữa bệnh còn lạm dụng dịch vụ kỹ thuật cao, ảnh hưởng tới việc cân đối của quỹ BHYT. Để kiểm soát, Bảo hiểm xã hội (BHXH) đã quy định các mức trần thanh toán và kiểm soát mức thanh toán. Vấn đề đặt ra là BHXH thanh toán theo mức giá nào? Thanh toán theo mức giá mà Liên Bộ Tài chính - Y tế ban hành hay theo mức thực tế sau khi BHXH kiểm tra kiểm soát và thanh toán? Đây là những biện pháp tạo ra rào cản đối với các cơ sở khám, chữa bệnh.

Thứ ba, các vấn đề tài chính khác. Việc chuyển từ cơ chế “phí” sang “giá dịch vụ” là điều kiện cơ bản để thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính của các cơ sở cung ứng

dịch vụ, tăng sự lựa chọn của người sử dụng dịch vụ. Tuy nhiên, một số mức thu vượt khung giá; thu tiền thuốc, vật tư, hóa chất vượt so với giá trúng thầu, một số khoản mục bất hợp lý trong giá như: không trực tiếp phục vụ cho dịch vụ, vượt quá định mức quy định... Giá dịch vụ gồm: chi phí trực tiếp, phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật và tiền lương; tuy nhiên, mức đóng BHYT hiện nay chưa kết cấu một số khoản chi như trên. Điều này dẫn đến các quan niệm khác nhau giữa các cơ quan nhà nước và giữa các cơ sở khám, chữa bệnh với BHYT.

Ngoài ra, các cơ sở khám, chữa bệnh công lập còn một số khoản thu không thuộc danh mục giá dịch vụ khám, chữa bệnh mà cơ quan kiểm toán gọi là chi phí đi kèm dịch vụ y tế. Tuy nhiên, hiện Nhà nước vẫn chưa có cơ chế quy định các khoản thu này, thu mức bao nhiêu.

Thứ tư, về cơ chế liên doanh, liên kết và hợp tác công tư.

Hiện nay, các bệnh viện được quyền liên doanh, liên kết với đối tác để đầu tư trang thiết bị và thực hiện khám, chữa bệnh khi nguồn NSNN không đủ. Tuy nhiên, hoạt động đầu tư từ nguồn vốn tư nhân thường mang tính thương mại, vì mục đích lợi nhuận, điều đó đã đẩy giá khám, chữa bệnh lên cao, chỉ những người có thu nhập cao mới có khả năng sử dụng. Ngoài ra, việc liên doanh liên kết ở ạt với khu vực tư thiếu sự kiểm soát hợp lý của cấp có thẩm quyền tiềm ẩn nguy cơ lợi ích nhóm trong hợp tác và phân chia lợi nhuận. Kết quả kiểm toán

những năm gần đây cho thấy, một số đơn vị còn chia lợi nhuận cho đối tác khi đã hết thời gian thực hiện đề án, chưa đánh giá đúng và đủ các chi phí về mặt bằng, thương hiệu của đơn vị khi tham gia đề án hoặc chưa làm rõ giá trị máy móc thiết bị tham gia vào liên doanh, liên kết của đối tác, gây bất lợi cho bệnh viện.

Thứ năm, về cơ chế quản lý tài sản, công tác đầu thầu mua sắm trang thiết bị y tế, đầu tư cơ sở vật chất.

Kết quả kiểm toán cho thấy, nhiều bệnh viện còn tình trạng trang thiết bị mua về không được sử dụng, hoặc chưa bố trí được cơ sở hạ tầng đồng bộ để lắp đặt, dẫn đến hỏng hóc, giảm thời gian khấu hao, gây lãng phí nguồn tài chính công. Ngoài ra, dưới áp lực về doanh thu đối với các thiết bị tham gia liên doanh, liên kết, nhiều đơn vị đã có tình trạng chỉ định dùng máy liên doanh, liên kết, trong khi máy móc đầu tư từ nguồn NSNN vẫn còn sử dụng tốt, gây lãng phí tài sản của Nhà nước.

Một số kiến nghị

Để thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ đối với các cơ sở khám, chữa bệnh công lập, Nhà nước cần đưa ra nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó có việc mở rộng quyền tự chủ, tự quyết định cho các đơn vị này. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, tránh lạm dụng nguồn lực công trong khám, chữa bệnh, tránh tình trạng lợi ích nhóm.

Đối với chi phí khám, chữa bệnh, cơ quan quản lý cần nghiên cứu để bệnh nhân có bệnh thông thường được hưởng quyền

Cơ chế tự chủ (CCTC) đối với các bệnh viện công lập (BVCL), bao gồm tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy nhân sự và tài chính đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Chất lượng, hiệu quả công tác khám, chữa bệnh đã được nâng lên, từng bước đáp ứng mong muốn và sự kỳ vọng của người bệnh và nhân dân. Áp lực chi NSNN cho lĩnh vực y tế bớt căng thẳng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, CCTC đối với các BVCL còn không ít những vướng mắc, như: quản lý tài chính chưa hiệu quả, vẫn còn tình trạng trông chờ vào NSNN; hệ thống các tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở để bệnh viện công lập thực hiện chưa đồng bộ... Tất cả những hạn chế này xuất phát từ việc thiếu một CCTC rõ ràng, tường minh đối với các BVCL.

Để cơ chế tự chủ thực sự phát huy tác dụng, chúng tôi có một số đề xuất, kiến nghị như sau:

Thứ nhất, cần kiên định lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế, bởi trong nền kinh tế thị trường, giá dịch vụ rất quan trọng để phát triển thị trường dịch vụ y tế, bình đẳng giữa y tế công và tư. Nhà nước cần có cơ chế quản lý các cơ sở hợp tác đầu tư giữa công - tư theo hình thức tư nhân đầu tư xây

Để cơ chế tự chủ đối với các bệnh viện công lập thực sự phát huy tác dụng

□ NGUYỄN NAM LIÊN - Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Bộ Y tế



dựng khu khám, điều trị trong bệnh viện; quy định rõ việc quản lý, vận hành các cơ sở này theo mô hình DN, đơn vị sự nghiệp hay

đơn vị công thuê lại để có cách tính giá thuê cho phù hợp.

Thứ hai, các quy định hiện hành cần phải có hướng dẫn cụ thể về việc xác định số biên chế làm cơ sở để thực hiện lộ trình giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN theo Nghị quyết số 19-NQ/TW. Thực tế, hiện nay có khoảng 160 đơn vị sự nghiệp y tế tự chủ được chỉ thường xuyên nên toàn bộ số lượng người làm việc của các đơn vị này đã không còn hưởng lương từ NSNN. Như vậy, với trường hợp này, các BVCL nên được quyết định số lượng người làm việc và không tính trong tổng số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN của Bộ, địa phương. Còn với nhóm tự chủ một phần chi thường xuyên, nhiều đơn vị đã bảo đảm được 70 - 90% chi thường xuyên nên thực chất NSNN không chi tiền lương cho toàn bộ số biên chế sự

nghiệp của đơn vị. Do vậy, cơ quan có thẩm quyền chỉ nên giao số biên chế sự nghiệp (số lượng người làm việc) hưởng lương từ NSNN, số biên chế sự nghiệp không hưởng lương từ NSNN nên để đơn vị quyết định và tự sử dụng nguồn thu để chi trả tiền lương.

Thứ ba, theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, việc sử dụng tài sản để liên doanh, liên kết là để hoạt động kinh doanh, dịch vụ. Các trường hợp trang thiết bị của bệnh viện không đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh, phải liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư để lắp đặt thiết bị nhưng vẫn phải làm các thủ tục như hoạt động kinh doanh, dịch vụ là chưa phù hợp. Ngoài ra, hiện nay chưa có quy định về hình thức công ty trúng thầu vật tư, hóa chất đặt trang thiết bị để đơn vị sử dụng (mượn máy), trong khi hình thức này đang phổ biến đối với các máy

BẮT CẬP TRONG CƠ CHẾ TỰ CHỦ ĐỐI VỚI CÁC BỆNH VIỆN CÔNG LẬP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

lợi như nhau, không nên phân biệt theo tuyến. Các cơ sở tuyến trên có kỹ thuật và chất lượng cao sẽ cung cấp dịch vụ y tế cao cấp mà không phải lo cạnh tranh với các dịch vụ y tế thông thường, từ đó có phân khúc trong dịch vụ khám, chữa bệnh và quản lý nguồn thu cũng như quản lý hệ thống bệnh viện hiệu quả hơn.

Đối với việc thanh toán BHYT, cần tư duy theo hướng thanh toán theo gói dịch vụ. Tùy theo mệnh giá mua BHYT mà người mua được thụ hưởng các gói dịch vụ khác nhau, kể cả dịch vụ y tế cao cấp. Trước mắt, chúng ta nên chấp nhận việc thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bằng nguồn BHYT theo mức giá mà Liên Bộ Tài chính - Y tế ban hành. Thời gian tới, BHXH cần phối hợp chặt chẽ với các cơ sở khám, chữa bệnh để thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh từ nguồn BHYT kịp thời. Tránh tình trạng quyết toán quá muộn làm ảnh hưởng đến hoạt động cũng như việc cân đối tài chính của các cơ sở khám, chữa bệnh. Đồng thời, giải quyết được bài toán chi phí khám, chữa bệnh từ nguồn BHYT phải chịu giá thuốc cao do các bệnh viện nợ nhà thuốc.

Về các định mức tiêu hao vật tư trong khám, chữa bệnh, cơ quan nhà nước không nên tham gia ban hành các định mức này mà để cơ sở khám, chữa bệnh quyết định. Nhà nước chỉ ban hành giá dịch vụ khám, chữa bệnh đối với các bệnh thông thường.

Về vấn đề liên kết công tư trong quá trình khám, chữa bệnh, cần có cách thức quản lý minh bạch hơn thông qua đấu thầu, kế hoạch, chiến lược được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền, nhằm loại bỏ tình trạng nâng giá máy móc, nâng thời gian liên kết. Đắt dai do các cơ sở khám, chữa bệnh đang quản lý, cần được quản lý và sử dụng chặt chẽ hơn, tránh để mất quyền sử dụng đất khi liên doanh, liên kết.

Đối với mô hình cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập, Nhà nước cần nghiên cứu mô hình quản lý chuyên môn, tài chính, tài sản, hạch toán kế toán đồng nhất để có thể hợp nhất được. Phải có sự phân cấp, phân quyền rõ ràng trong quản lý, bổ nhiệm, tuyển dụng viên chức tại các cơ sở này để tăng cường tính chủ động, đồng thời đảm bảo sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị cấp trên và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.■

THỦY ANH (ghi)

xét nghiệm. Nếu hình thức này không được cho phép thì các đơn vị phải mua máy, trong khi kinh phí để mua rất khó khăn. Còn nếu áp dụng theo hình thức thuê tài sản thì phải tính tiền thuê vào giá dịch vụ y tế, gây áp lực chi phí khám, chữa bệnh cho người dân.

Thứ tư, để tăng quyền tự chủ đối với các cơ sở y tế do đơn vị vay vốn, liên doanh, liên kết, Bộ Y tế cho rằng, các đơn vị này nên được quyền quyết định mức giá theo nguyên tắc tính giá do Bộ Y tế hướng dẫn. Việc giao quyền tự chủ quyết định mức giá theo yêu cầu sẽ giúp các đơn vị thuận lợi trong thực hiện, nhất là các đơn vị có các hoạt động dịch vụ theo yêu cầu chất lượng cao, hoặc có liên kết, hợp tác với nước ngoài.

Thứ năm, để kịp thời điều chỉnh giá khi yếu tố hình thành giá thay đổi như ý kiến của KTNN, việc xây dựng giá nên căn cứ theo nhóm dịch vụ, mỗi nhóm lấy một dịch vụ làm gốc, các dịch vụ khác theo hệ số, khi điều chỉnh chỉ cần điều chỉnh giá của dịch vụ gốc, các dịch vụ khác nhân hệ số.

Thứ sáu, để các BVCL phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ trong khi quỹ BHYT rất hạn chế như hiện nay, cần sửa Luật BHYT và thực hiện theo hướng: giá dịch vụ phải tính đủ chi phí, tương đương với giá các nước trong khu vực, bảo đảm chi trả tiền lương thỏa đáng (không thể kết cấu theo lương cơ sở); mệnh giá BHYT thấp nên BHYT chi trả phần tương đương với mệnh giá, phần chênh lệch thì người bệnh chi trả.■

THỦY LÊ (ghi)

Cần kiểm toán như thế nào trước những rủi ro của cơ chế tự chủ tài chính?

□ PGS,TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA - Đại học Kinh tế Quốc dân

Cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho các bệnh viện công lập (BVCL) đã giúp các đơn vị này thay đổi theo hướng năng động hơn, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, qua đó mang lại những kết quả tích cực cho người bệnh, giúp bệnh viện có được nhiều nguồn thu, giảm bớt áp lực tài chính cho Nhà nước và cho xã hội. Bên cạnh đó, cơ chế tự chủ (CCTC) còn đòi hỏi các bệnh viện phải kiểm soát chi phí một cách hữu hiệu để cân đối thu chi và phát triển bền vững. Tuy nhiên, việc thực hiện CCTC cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ và đặt ra các vấn đề cho công tác kiểm toán của KTNN.



dịch vụ sang định suất và nhóm chẩn đoán tương đồng, cơ quan bảo hiểm có thể kiểm soát được số chi trả bảo hiểm y tế. Đây cũng là cách mà KTNN có thể áp dụng khi thực hiện kiểm toán các khoản thanh toán từ bảo hiểm y tế.

Bên cạnh đó, CCTC đòi hỏi các bệnh viện phải nâng cao chất lượng và loại hình dịch vụ để thu hút bệnh nhân, từ đó tăng số thu. Tuy vậy, chất lượng phục vụ có thể bị giảm do quá đông bệnh nhân, trong khi cơ sở vật

phải tiếp tục cấp ngân sách cho các bệnh viện công và nguy cơ thất thoát, lãng phí NSNN vẫn có thể xảy ra.

Với nguy cơ này, công tác kiểm toán cần tiếp tục thực hiện theo từng nội dung sử dụng nguồn kinh phí như: kiểm toán sử dụng kinh phí xây dựng cơ bản, kiểm toán sử dụng kinh phí mua sắm trang thiết bị, đầu tư thuốc, kiểm toán sử dụng kinh phí thực hiện chương trình, đề tài...

Hiện nay, Bộ Y tế chưa có hướng dẫn về công nghệ y tế, do đó, việc kiểm toán mua sắm trang thiết bị y tế, đặc biệt là các thiết bị kỹ thuật cao, chi phí lớn sẽ khó khăn. KTNN cần tham khảo ý kiến chuyên gia y tế về sự cần thiết, tính phù hợp, chất lượng và giá trị của thiết bị y tế được mua sắm ở bệnh viện.

Ngoài ra, cơ quan kiểm toán cũng cần quan tâm đến hoạt động đấu thầu trong công tác mua sắm thiết bị y tế để bảo đảm giá mua hợp lý; đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị y tế được mua sắm thông qua các chỉ tiêu về công suất sử dụng tài sản. Tương tự như vậy, hoạt động đấu thầu để mua thuốc cũng cần được xác minh

Bệnh viện là một tổ chức rất phức tạp, có đặc thù riêng, liên quan nhiều đến xét đoán của bác sĩ với tình trạng người bệnh và khó có quy trình kiểm soát chuẩn tắc. Việc sử dụng nguồn lực trong điều kiện tự chủ của bệnh viện có thể tạo ra nhiều nguy cơ. Vì vậy, để công tác kiểm toán được hiệu quả, Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách như: xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ, quy trình điều trị, quy định về huy động vốn, hướng dẫn về công nghệ y tế...■

về quy trình đấu thầu, thực tế thực hiện và kết quả, giá thuốc thực tế mua so với mặt bằng giá thị trường

chất, nhân lực chưa đáp ứng ngay được, dẫn đến quá tải bệnh viện, số bác sĩ/giường bệnh, số điều dưỡng/bác sĩ... thấp hơn so với tiêu chuẩn. Đối với vấn đề này, KTNN nên căn cứ vào quy định của Bộ Y tế về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh để kiểm tra, phát hiện sai sót và đưa ra kiến nghị. Trong một số trường hợp ngược lại, để duy trì cân đối tài chính, bệnh viện có thể cắt giảm các chi phí như: đào tạo, nâng cấp bệnh viện, máy móc, thiết bị y tế... dẫn đến chất lượng khám, chữa bệnh không bảo đảm. Kiểm toán khi đó có thể đối chiếu với chiến lược và kế hoạch để đánh giá tính hợp lý của các hoạt động.

Nguy cơ thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước và vốn vay

CCTC tại các BVCL được tiến hành theo lộ trình, như vậy, sẽ có BVCL tự đảm bảo cả chi thường xuyên và chi đầu tư, có những bệnh viện chỉ tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc một phần chi thường xuyên... Do vậy, mặc dù có xu hướng giảm nhưng Nhà nước vẫn

cũng như chất lượng thuốc.

Đối với kinh phí xây dựng cơ bản, KTNN cần kiểm toán sự cần thiết của hoạt động xây dựng, tính hợp lý của quy mô, chi phí xây dựng, thời gian thi công, chất lượng công trình và tính hiệu quả thông qua các chỉ tiêu công suất sử dụng khi bệnh viện hoàn thành.

Một vấn đề nữa là các BVCL thực hiện tự chủ được vay vốn của các tổ chức tín dụng, thuê trang thiết bị y tế, công nghệ thông tin để đầu tư mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt, các BVCL tự đảm bảo cả chi thường xuyên và chi đầu tư còn được vay vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất với số vốn vay rất lớn và việc sử dụng vốn không hiệu quả có thể xảy ra. Với nguy cơ này, KTNN cần dựa trên các quy định về giới hạn vốn vay, quy trình mua sắm/đấu thầu cạnh tranh để kịp thời phát hiện các sai sót và đề xuất giải pháp khắc phục. KTNN cũng cần kiểm tra tính hợp lý của lãi suất, chi phí lãi vay, nhất là với các khoản vay lớn và xác minh mục đích sử dụng nguồn vốn này.■

BẤT CẬP TRONG CƠ CHẾ TỰ CHỦ ĐỐI VỚI CÁC BỆNH VIỆN CÔNG LẬP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tự chủ là xu thế tất yếu đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ công nói chung và các đơn vị cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh nói riêng. Do vậy, từ Đại hội IX đến nay, Đảng và Nhà nước luôn dành sự quan tâm thích đáng nhằm hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật để phát triển và đổi mới cơ chế tự chủ tài chính, tổ chức và hoạt động của các cơ sở y tế công lập gắn với chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa.

Đến nay, 100% các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế và địa phương quản lý đều đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo 3 mức: Đơn vị tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên, đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên, đơn vị do NSNN đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên. Số đơn vị tự đảm bảo toàn bộ hoặc một phần chi phí hoạt động thường xuyên tăng qua các năm, trong đó, các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên chủ yếu là các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh.

Số bệnh viện tự đảm bảo chi thường xuyên tăng nhanh. Số đơn vị phải phụ thuộc vào NSNN khi hoạt động đã giảm rõ rệt. Nhiều bệnh viện tuy thuộc nhóm đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí thường xuyên song đã đảm bảo được tới 80 - 90% thậm chí 95% chi thường xuyên, điều này đã giảm tải gánh nặng không nhỏ đối với

Cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập - những hạn chế và đề xuất hoàn thiện

□ TS. BÙI SỸ LỢI - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội

NSNN. Kết quả thống kê tại 51 tỉnh/thành phố cho thấy, so với ngân sách cấp cho các bệnh viện năm 2016, năm 2017 giảm khoảng 5.740 tỷ đồng, năm 2018 giảm thêm 3.200 tỷ đồng.

Việc điều chỉnh giá dịch vụ khám, chữa bệnh, đặc biệt là tính lương vào giá cũng góp phần tăng số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên, giảm số lượng người làm việc tại các bệnh viện hưởng lương từ NSNN (riêng các bệnh viện thuộc Bộ Y tế đã giảm được trên 20.000 người, số tiền khoảng 2.200 tỷ đồng/năm).

Cơ chế tài chính vẫn nhiều hạn chế

Bên cạnh những mặt đã làm được, một số cơ sở y tế còn chưa mạnh dạn trong việc thu hút vốn đầu tư và vay vốn nên không có kinh phí để cải thiện; các bác sĩ ra trường không muốn làm tại các cơ sở tuyến dưới dẫn tới tình trạng nhiều bệnh viện vừa thiếu nhân lực, vừa thiếu cơ sở vật chất, việc thu hút bệnh nhân gặp nhiều khó khăn.

Các bệnh viện chịu áp lực của việc tự chủ tài chính đã làm phát sinh những vấn đề tiêu cực như: bệnh viện tìm cách trục lợi



Quỹ Bảo hiểm y tế (BHYT), kéo dài ngày điều trị nội trú, chỉ định xét nghiệm, thuốc quá mức cần thiết...

Giá dịch vụ y tế vẫn chưa tính đủ chi phí, chưa kết cấu chi phí quản lý theo lộ trình giá dịch vụ công, tiền lương vẫn tính theo mức lương cơ sở 1.150.000 đồng, chưa tính theo mức 1.390.000 đồng nên nhiều đơn vị không cân đối thu, chi hoạt động thường xuyên từ nguồn thu. Ở nhiều bệnh viện tuyến cơ sở, thu không đủ bù chi nhưng do tiền lương đã được cơ cấu trong giá dịch vụ y tế nên không được NSNN hỗ trợ tiền lương. Việc này làm ảnh hưởng đến các hoạt động của bệnh viện.

Sự chênh lệch trình độ

chuyên môn giữa các bệnh viện tuyến huyện và bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến T.Ư gây ra tâm lý thích "vượt tuyến" ở người bệnh. Nhân viên y tế tuyến cơ sở "nhàn rỗi" nhưng không đủ thu nhập phục vụ cuộc sống khiến họ chán nản, bỏ việc.

Vấn đề liên kết, hợp tác giữa các cơ sở y tế công lập và tư nhân còn một số hạn chế, bất cập, đặc biệt là trong cơ chế vận hành tài chính. Nhiều bệnh viện chưa xây dựng phương án liên doanh, liên kết, chưa thực hiện đúng quy định dẫn đến tình trạng lẫn lộn công - tư.

Khả năng tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên giữa các bệnh viện đang có sự chênh lệch lớn. Các bệnh viện ở thành phố, vùng đồng bằng, ở tuyến trên thực hiện việc tự chủ tài chính thuận lợi hơn do đông bệnh nhân, thu hút đầu tư dễ dàng hơn, trong khi đó, tự chủ lại là thách thức đối với nhiều bệnh viện tuyến dưới, nhất là các vùng nông thôn, vùng miền núi, khó khăn, gây nên sự mất bình đẳng trong thu nhập của cán bộ y tế giữa các vùng, miền và giữa các tuyến bệnh viện.

Các đơn vị y tế trước nay chủ yếu tập trung vào chuyên môn, chưa thực sự sát sao trong

quản lý tài chính, do vậy, một số bệnh viện chưa đáp ứng những yêu cầu mà cơ chế tự chủ tài chính đặt ra. Khi được trao quyền tự đảm bảo chi phí hoạt động của đơn vị, các đơn vị phải thận trọng hơn trong chi tiêu, hạch toán để cân đối thu - chi, tránh những lỗ hổng gây thất thoát nguồn thu.

Chưa có cơ chế đề khuyến khích các đơn vị chuyển sang hoạt động theo loại hình tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.

Nhiều bệnh viện, đặc biệt là bệnh viện tuyến huyện thực hiện tự chủ trong điều kiện thiếu thốn về nhân lực và khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Tình trạng này dẫn đến việc khó thu hút bệnh nhân.

Việc thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT chưa đảm bảo tiến độ, nhất là với các bệnh viện bội chi quỹ BHYT, gây nhiều khó khăn cho các bệnh viện về vấn đề tài chính.

Tuy thực hiện cơ chế tự chủ nhưng các bệnh viện công, đặc biệt là bệnh viện thực hiện tự chủ toàn phần, chưa được tự chủ thực sự khi vẫn phải tuân theo các quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt đề án vị trí việc làm, tuyển dụng, bổ nhiệm,

Phát hiện nhiều bất cập trong cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ sở y tế công lập

□ ĐÀO THỊ THU VĨNH - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VII

Qua công tác kiểm toán tại Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, KTNN đã phát hiện một số bất cập của cơ chế tự chủ tài chính (TCTC) tại các cơ sở y tế công lập trong việc quản lý chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT).

Thứ nhất, giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT chưa tính đủ chi phí

Để quy định thống nhất giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc, Bộ Y tế đã ban hành bảng giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT, đây là một bước tiến quan trọng trong lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, hiện nay, giá dịch vụ



khám, chữa bệnh BHYT được xây dựng còn chưa tính đủ chi phí nên khó khăn cho các cơ sở y tế trong việc thực hiện TCTC, đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, cụ thể:

Giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT chưa tính đủ chi phí, mới

tính 2/4 yếu tố là chi phí trực tiếp và tiền lương, 2/4 yếu tố còn lại là chi phí quản lý và khấu hao chưa được tính trong giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT. Giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT được ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC và Thông tư số 15/2018/TT-BYT mới tính chi phí tiền lương theo mức lương cơ sở là 1.150.000 đồng từ ngày 01/7/2013.

Ngoài ra, cuộc kiểm toán Chuyên đề Việc quản lý và sử dụng Quỹ BHYT năm 2017 của các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư cũng đã phát hiện một số dịch vụ kỹ thuật có định mức tiêu hao vật tư y tế và đơn giá dịch vụ y tế trong kết cấu giá dịch vụ còn chưa hợp lý, cao hơn rất nhiều so

với thực tế sử dụng và mua sắm tại các cơ sở y tế được kiểm toán, làm ảnh hưởng đến giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT, ảnh hưởng đến quyền lợi người tham gia BHYT.

Thứ hai, bất cập trong cơ chế đấu thầu thuốc

Theo quy định hiện hành, việc thanh toán thuốc BHYT được thanh toán theo giá trúng thầu. Tuy nhiên, hiện nay, các quy định về quá trình mua sắm thuốc còn có một số vướng mắc làm ảnh hưởng đến giá, nguồn cung thuốc, từ đó ảnh hưởng đến việc tự chủ tài chính của các cơ sở y tế.

Đối với đấu thầu thuốc tập trung cấp quốc gia tại Bộ Y tế và BHXH Việt Nam, năm 2017, Bộ Y tế và BHXH Việt Nam đã tổ

chức đấu thầu thuốc tập trung cấp quốc gia với 10 hoạt chất. Đánh giá về hiệu quả kinh tế, KTNN nhận thấy, so với giá kế hoạch, việc đấu thầu thuốc tập trung cấp quốc gia tại Bộ Y tế đã làm giảm 477 tỷ đồng; đấu thầu thuốc tập trung cấp quốc gia tại BHXH Việt Nam đã làm giảm 117 tỷ đồng... Tuy nhiên, việc sử dụng thuốc trúng thầu còn thấp hơn rất nhiều so với kết quả trúng thầu. Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình cung ứng thuốc của các nhà thầu trúng thầu còn hạn chế, nhà thầu cùng lúc cần cung cấp cho nhiều cơ sở y tế ở nhiều địa phương, vùng, miền khác nhau nên khó khăn trong việc đi lại, chi phí phát sinh, dẫn đến tình trạng không cung ứng thuốc kịp thời, bảo đảm chất lượng theo

MINH ANH (ghi)

Sân bay Tân Sơn Nhất có nguy cơ “đóng băng” công suất

Sân bay Tân Sơn Nhất có công suất thiết kế là 28 triệu hành khách, nhưng năm 2018, sân bay này đã phải “gánh” 38,3 triệu hành khách. Do tập trung vào khai thác, ưu tiên tuyệt đối cho dây chuyền hàng không nên chất lượng dịch vụ tại sân bay bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Đó cũng chính là lý do Tân Sơn Nhất đứng cuối Bảng xếp hạng chất lượng dịch vụ hàng không do Cục Hàng không Việt Nam (Bộ GTVT) vừa đưa ra. Theo Chủ tịch HĐTV Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) Lại Xuân Thanh, Tân Sơn Nhất và Long Thành là các cụm cảng phục vụ cho thị trường trọng điểm phía Nam, không thể tách rời. Dự báo đến năm 2025, nhu cầu thị trường khu vực này khoảng 65 triệu lượt hành khách và đến năm 2030 khoảng 85 triệu lượt hành khách. Trong khi đó, ngay cả khi mở rộng xong Tân Sơn Nhất thì tổng công suất của 2 cảng này mới là 75 triệu lượt khách/năm (Tân Sơn Nhất 50 triệu lượt khách và Long Thành giai đoạn 1 là 25 triệu lượt khách). Mặt khác, với 50 triệu hành khách theo quy hoạch đến năm 2025, trung bình mỗi chuyến có 150 - 155 hành khách thì lượt cất/hạ cánh mỗi năm sẽ vào khoảng 300.000 - 330.000. Do đó, năng lực khu bay tại Tân Sơn Nhất hiện đã gần tiệm cận mức độ phải “đóng băng” khai thác.

Liên quan đến kế hoạch triển khai Dự án Mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất, Thứ trưởng Bộ GTVT Lê Đình Thọ khẳng định, nhà ga T3 phải làm càng sớm càng tốt. Tháng 9/2018, Bộ GTVT đã phê duyệt quy hoạch điều chỉnh Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; sau đó, Bộ đã giao ACV nghiên cứu dự án tiền khả thi đầu tư Dự án Nhà ga hành khách T3; tháng 02/2019, ACV đã nghiên cứu xong dự án tiền khả thi. Hiện

Cần đẩy nhanh tiến độ mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất

□ LÊ HÒA

Những năm gần đây, sân bay Tân Sơn Nhất (TP. HCM) luôn được nhắc đến như một điểm nghẽn về hạ tầng. Hiện nay, Chính phủ đang giao Bộ Giao thông vận tải (GTVT) trình phương án đầu tư xây dựng nhà ga T3 trong bối cảnh 2 nhà ga hiện hữu đang quá tải. Tuy nhiên, đang có nhiều ý kiến đề xuất phương thức đầu tư, cách lựa chọn nhà đầu tư khác nhau đối với nhà ga này.



Sân bay Tân Sơn Nhất có nguy cơ “đóng băng” khai thác

Ảnh: TS

tại, ACV đã có Văn bản báo cáo Bộ GTVT về nhà ga T3 sau khi hoàn chỉnh và Bộ GTVT đã trình Chính phủ giao ACV đầu tư Dự án này, do ACV có kinh nghiệm, có sẵn nguồn lực để đầu tư; tuy nhiên, vướng mắc hiện nay nằm ở cơ chế quản lý tài sản công.

Nhà đầu tư tư nhân mong muốn tham gia

Ông Lại Xuân Thanh cho biết, là đơn vị được Bộ GTVT chỉ định chủ trì đầu tư nhà ga T3, ACV đang được giao nhiệm vụ làm Báo cáo khả thi về Dự án Cảng Hàng không Long Thành và Báo cáo tiền khả thi Dự án

Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất. Khi đặt vấn đề đầu tư Dự án Nhà ga T3, ông Thanh khẳng định, ACV đủ vốn đầu tư hệ thống cảng hàng không sân bay theo đúng kế hoạch đến năm 2030. Cụ thể, từ nay đến năm 2025, ACV sẽ tích lũy được khoảng 87.500 tỷ đồng. Hiện tiền mặt của DN này tại ngân hàng khoảng 25.000 tỷ đồng; đến năm 2030, ACV sẽ tích lũy thêm khoảng 130.000 tỷ đồng nữa. Như vậy, nguồn lực của ACV hoàn toàn có thể đáp ứng nhu cầu đầu tư, kể cả đầu tư vào sân bay Long Thành. Về chất lượng, tiến độ thi công, ACV cũng tự tin khi

chắc chắn rằng DN này không bao giờ làm chậm hơn, lâu hơn tư nhân. Do đó, cần có cơ chế cho ACV chủ động lập kế hoạch đầu tư phát triển, quản lý khai thác hạ tầng Cảng.

Với tư cách nhà đầu tư tư nhân, Chủ tịch Tập đoàn Liên Thái Bình Dương (IPP) Johnathan Hạnh Nguyễn cho rằng, nhà đầu tư này luôn sẵn sàng cùng tham gia đầu tư vào các dự án hạ tầng hàng không. Số tiền ACV tích lũy được không nên đem ra đầu tư mà nên giữ lại để dự phòng, tập trung cải thiện đường băng phục vụ hạ/cất cánh. Việc mời xã hội hóa

đầu tư xây dựng nhà ga T3 là cần thiết, góp phần tiếp sức cho ACV. Về tiến độ, theo kinh nghiệm IPP đã làm tại sân bay Cam Ranh (công suất 4,5 triệu khách/năm), chỉ cần 6 - 8 tháng chuẩn bị hồ sơ thiết kế và 19 tháng triển khai xây dựng. “Vì tiền túi bỏ ra nên chúng tôi giám sát chặt chẽ tiến độ, chất lượng thi công, chỉ đạo 3 ca/ngày. Đối với việc mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất, do mặt bằng rộng hơn nên quá trình thi công nhanh nhất cũng phải mất 3 năm. Với kinh nghiệm và tiềm lực đã có, IPP sẽ làm được và mong có cơ chế hợp tác” - ông Hạnh Nguyễn khẳng định.

Lý giải về việc chọn ACV thực hiện đầu tư nhà ga T3, Thứ trưởng Lê Đình Thọ cho rằng, hiện cả nước chỉ có 2 nhà quản lý đầu tư khai thác cảng hàng không. ACV là nhà quản lý khai thác cảng đầu tiên, thực hiện quản lý 21 cảng hàng không, ngoài ra, có nhà quản lý Cảng Hàng không quốc tế Vân Đồn mới đây. Khi lựa chọn nhà đầu tư, một số nhà đầu tư tư nhân cho biết, chỉ 1 - 2 năm sẽ hoàn thành đầu tư xây dựng nhà ga T3. Tuy nhiên, qua nghiên cứu kỹ lưỡng, đối chiếu với các quy định hiện hành về các khâu từ chuẩn bị đầu tư, triển khai và kết thúc đầu tư, Bộ GTVT khẳng định không thể đầu tư xây dựng nhà ga T3 trong 1 - 2 năm mà phải mất tối thiểu 40 tháng. Bộ đã có Văn bản đề xuất, trình Chính phủ xem xét, quyết định giao ACV chủ trì thực hiện đầu tư nhà ga T3, sân đỗ máy bay; sau khi được giao, ACV có thể thực hiện liên doanh, liên kết...■

Tập trung xử lý các dự án thua lỗ và tái cơ cấu toàn diện các doanh nghiệp nhà nước

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ vừa yêu cầu Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN tập trung xử lý 12 dự án, nhà máy thua lỗ của ngành công thương; phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh của 19 tập đoàn, tổng công ty trực thuộc, trong đó tập trung tái cơ cấu toàn diện về tài chính, nhân sự và đầu tư.

Yêu cầu này được Phó Thủ tướng đưa ra tại buổi làm việc với Ủy ban ngày 26/3. Phó Thủ tướng nhấn mạnh, chức năng của Ủy ban không phải là kinh doanh vốn mà là tổ chức, phát triển vốn nhà nước tại DN, không can thiệp vào hoạt động của DN. Do đó, lãnh đạo Ủy ban phải quán triệt các nghị quyết của Đảng và Chính phủ, các quyết định, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về DNNN,

các văn bản pháp luật, bảo đảm DNNN chỉ tập trung đầu tư, sản xuất kinh doanh vào các lĩnh vực then chốt, thiết yếu, những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh, những lĩnh vực mà DN thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư.■

Q.ANH

Đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính

Vừa qua, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã phối hợp cùng Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) và Trung tâm Đào tạo FTMS tổ chức Hội thảo về “Thay đổi đề tài sáng: Đổi mới sáng tạo” trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính tại các trường đại học khu vực miền Nam. Tại đây, VACPA và ACCA đã giới thiệu đến các sinh viên một số nguyên tắc và yêu cầu về áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài

chính quốc tế. Chuỗi sự kiện sẽ tiếp tục được tổ chức tại một số trường đại học khu vực miền Bắc và miền Trung trong tháng 4 và 5 tới.■

THUY LÊ

2 tháng đầu năm, Việt Nam nhập khẩu gần 700.000 tấn phân bón

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính), trong tháng 02/2019, Việt Nam đã nhập khẩu trên 330.000 tấn phân bón các loại, với trị giá 96,6 triệu USD, giảm 9,9% về lượng và 12,4% trị giá so với tháng 1. Tính chung 2 tháng đầu năm, Việt Nam đã nhập khẩu 697.000 tấn phân bón, tương đương trị giá 207 triệu USD, tăng 33,3% về lượng và tăng 45,8% trị giá so với cùng kỳ năm 2018. Về mức giá nhập khẩu, giá nhập bình quân trong tháng 2 đạt 296 USD/tấn, giảm 9,7% so với tháng 1 nhưng nếu so với cùng tháng

năm 2018 thì lại tăng 10,2%. Còn tính chung 2 tháng đầu năm, giá nhập bình quân đạt 314 USD/tấn.

Trung Quốc vẫn tiếp tục là thị trường số 1 cung cấp phân bón cho Việt Nam với thị phần chiếm trên 24% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này.■

THU HUYỀN

Kiểm toán nội bộ dành cho thành viên hội đồng quản trị

Vừa qua, tại TP. HCM và Hà Nội, Viện Thành viên hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD) phối hợp cùng Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Deloitte tổ chức Chương trình “Kiểm toán nội bộ dành cho thành viên hội đồng quản trị”. Chương trình nhằm mục đích hướng dẫn hội đồng quản trị/lãnh đạo cao cấp của các công ty niêm yết, DNNN việc thành lập và vận hành chức năng kiểm toán nội bộ.■

NGUYỄN LY

Thị trường giàu tiềm năng

Số liệu thống kê cho thấy, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của Việt Nam trong giai đoạn 2011-2015 có mức tăng 11,38%/năm, giai đoạn 2016-2018 tăng 10,55%/năm. Dự báo, tốc độ tăng trưởng bình quân của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giai đoạn từ nay đến năm 2020 ước khoảng 13%/năm, giai đoạn 2021-2025 là 14%/năm. Theo ước tính, quy mô thị trường bán lẻ sau khi đạt mốc 70 tỷ USD năm 2010 và tăng lên đến 158 tỷ USD năm 2016 thì sẽ đạt 179 tỷ USD vào năm 2020, trong đó, bán lẻ hiện đại chiếm trên 45% so với mức 25% của năm 2016.

Bà Lê Việt Nga - Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước, Bộ Công Thương - cũng cho rằng, thị trường bán lẻ Việt Nam phát triển khá mạnh trong những năm gần đây với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng trưởng nhanh. Trong giai đoạn 2015-2017, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng so với năm trước khoảng 10,5 - 10,9%. Đến năm 2018, chỉ tiêu này tăng tới 11,7% (ước đạt gần 4,4 triệu tỷ đồng) so với năm 2017, đây là mức tăng đột phá và cao nhất trong 5 năm trở lại đây.

Đánh giá về tiềm năng phát triển của thị trường bán lẻ Việt Nam, nhiều chuyên gia đã nhấn mạnh các lợi thế lớn như: quy mô dân số hơn 93,7 triệu người; cơ cấu dân số trẻ với 60% dân số ở độ tuổi từ 18 - 50; chỉ tiêu hộ gia đình tăng trung bình 10,5%/năm và được dự báo sẽ tiếp tục tăng cao trong những năm tới. Trong khi đó, tỷ lệ bao phủ của hệ thống bán lẻ hiện đại tại Việt Nam vẫn đang thấp hơn nhiều nước trong khu vực... Đây là những yếu tố tích cực thúc đẩy các DN, nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia vào thị trường bán lẻ Việt Nam.

Hiện thị trường đã nổi lên một số nhà phân phối bán lẻ, bao gồm cả DN trong nước và nước

Cạnh tranh ngày càng “nóng” trên thị trường bán lẻ

□ PHÚC KHANG

Tiềm năng tăng trưởng của thị trường bán lẻ tại Việt Nam được các chuyên gia, nhà nghiên cứu, nhà đầu tư trong và ngoài nước đánh giá rất cao. Tuy nhiên, các DN trong nước có tận dụng được cơ hội để phát triển, chiếm lĩnh thị phần hay không vẫn là thách thức lớn.



Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng của Việt Nam tăng trưởng nhanh những năm gần đây
Ảnh: MINH THÁI

ngoài, đang nắm giữ thị phần chủ yếu, cạnh tranh lẫn nhau và đi đầu trong những xu hướng bán lẻ mới. Các tập đoàn kinh doanh bán lẻ lớn của nước ngoài như: Lotte, Central Group, Aeon, Circle K, K Mart... đã liên tục đẩy mạnh chiến lược thâm nhập và mở rộng thị trường bán lẻ tại Việt Nam. Trong số các DN trong nước, một số tên tuổi nổi bật cũng đã xuất hiện như: Vinmart, Saigon Co.op, Hapro... với những chiến lược kinh doanh bài bản, hiệu quả.

Sức ép nâng cao năng lực cạnh tranh

Tuy nhiên, theo các chuyên gia, nhìn chung, các DN bán lẻ Việt Nam chưa liên kết chặt chẽ với các lực lượng tham gia thị trường, thiếu chiến lược phát

triển kinh doanh, tính chuyên nghiệp không cao, năng lực tài chính hạn chế, thiếu các dịch vụ hậu mãi. Trong khi đó, thị trường bán lẻ cũng còn nhiều hạn chế, bất cập, thiếu chiến lược tổng thể và toàn diện để đẩy mạnh phát triển thương mại trong nước một cách bền vững.

Chính vì vậy, thị phần bán lẻ qua các kênh hiện đại tại Việt Nam hiện nay được đánh giá chưa xứng với tiềm năng. Bán lẻ qua các kênh hiện đại mới chỉ chiếm khoảng 25%, thấp hơn so với các nước trong khu vực như: Philippines (chiếm 33%), Thái Lan (chiếm 34%), Trung Quốc (chiếm 51%), Malaysia (chiếm 60%) và Singapore (chiếm tới 90%). Các siêu thị, trung tâm thương mại chủ yếu tập trung tại các thành phố lớn, trong khu

vực nội thành, còn khu vực ngoại thành và nông thôn đang bị bỏ ngỏ.

Phân tích về những động lực thúc đẩy thị trường bán lẻ Việt Nam, bà Lê Việt Nga đã đề cập đến yếu tố thực hiện các cam kết hội nhập. Theo đó, thị trường bán lẻ sẽ sôi động, đa dạng hơn rất nhiều nhờ việc xóa bỏ các hàng rào thuế quan đối với nhiều nhóm mặt hàng nhập khẩu. Đây là cơ hội lớn để ngành bán lẻ Việt Nam thu hút dòng vốn từ ASEAN. Tuy nhiên, mặt trái của vấn đề này là khi vốn đầu tư nước ngoài vào bán lẻ tăng nhanh thì những lo ngại về hiện tượng báo lỗ để chuyển giá, trốn thuế như đã từng xảy ra sẽ lại xuất hiện. Do đó, cần phải kiểm toán, thanh tra để làm rõ các trường hợp DN bán lẻ báo lỗ

nhằm tạo môi trường cạnh tranh thực sự bình đẳng và lành mạnh.

Trước thực tế hệ thống chuỗi siêu thị, cửa hàng bán lẻ của các DN trong nước còn thiếu tính chuyên nghiệp từ công nghệ quản trị chuỗi, tổ chức trưng bày hàng hóa, giá cả thiếu cạnh tranh, nguồn hàng chưa phong phú, đa dạng, mức độ kiểm soát chất lượng hàng hóa chưa đáp ứng được yêu cầu, mạng lưới chưa rộng khắp và chưa tương xứng với nhu cầu của khách hàng, ông Vũ Vinh Phú - nguyên Chủ tịch Hội Siêu thị Hà Nội - cho rằng, các DN muốn nâng cao năng lực cạnh tranh cần quan tâm đến 3 vấn đề cốt lõi. Thứ nhất là tốc độ, tức là tăng cường áp dụng công nghệ vào kinh doanh và quản lý nhằm đẩy mạnh tốc độ kết nối giữa DN và người tiêu dùng nhanh, hiệu quả. Thứ hai là thương hiệu, thể hiện thông qua việc DN đảm bảo chất lượng sản phẩm. Thứ ba là chữ tín đối với khách hàng, trong đó bao gồm cả chất lượng dịch vụ và văn hóa kinh doanh.

Còn theo bà Lưu Bảo Vân - Giám đốc điều hành Dự án Intage Việt Nam - DN bán lẻ cần nghiên cứu ứng dụng công nghệ hướng đến tối ưu hóa đầu tư và vận hành. Bởi hoạt động bán lẻ không chỉ dừng lại ở việc khách hàng mua mặt hàng nào, số lượng bao nhiêu, mà là cách họ đang mua như thế nào; điều gì của kênh bán hàng đó, nhà bán lẻ đó thực sự thu hút họ. Trong bối cảnh thị trường ngày càng có thêm sự thâm nhập của các nhà bán lẻ, cùng với đó là sự trỗi dậy của thương mại điện tử với mô hình bán lẻ đa kênh, hơn ai hết, DN bán lẻ phải thay đổi linh hoạt để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.■

FDI quý I đạt kỷ lục 3 năm qua

Quý I/2019, thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) tại Việt Nam đã đạt kỷ lục về giá trị vốn đầu tư đăng ký so với cùng kỳ năm trước trong vòng 3 năm trở lại đây.

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính đến ngày 20/3, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 10,8 tỷ USD, tăng 86,2% so với cùng kỳ năm 2018. Trong khi đó, năm 2016 thu hút FDI đạt 4,03 tỷ USD; năm 2017 đạt 7,71 tỷ USD và năm 2018 đạt 5,8 tỷ USD. Trong quý I, các DN FDI đã đầu tư vào 18 ngành, lĩnh vực, tập trung nhiều nhất vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo với tổng số vốn đạt 8,4 tỷ USD, chiếm 77,7% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tiếp đó là lĩnh vực kinh doanh bất động sản với tổng vốn đầu tư 778,2 triệu USD. Đáng chú ý là lĩnh

vực khoa học công nghệ với tổng vốn đầu tư đăng ký 383,2 triệu USD.■

H.THỎAN

Kho bạc Nhà nước từ chối thanh toán 6,8 tỷ đồng vốn ngân sách

Kho bạc Nhà nước (KBNN), Bộ Tài chính cho biết, trong quý I/2019, KBNN đã từ chối thanh toán ước khoảng 6,8 tỷ đồng vốn NSNN từ hoạt động kiểm soát chi thường xuyên và chi đầu tư.

Trong đó, qua công tác kiểm soát chi, KBNN từ chối thanh toán 3,3 tỷ đồng nguồn Chính phủ, vốn trái phiếu chính phủ, vốn chương trình mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia do chủ đầu tư đề nghị thanh toán khối lượng phát sinh chưa được phê duyệt, một số khoản chi chưa đủ hồ sơ theo quy định... KBNN đã phát hiện khoảng 980 khoản chi

thường xuyên chưa đủ thủ tục, đã yêu cầu bổ sung các thủ tục cần thiết và số tiền thực từ chối thanh toán là 3,5 tỷ đồng.■

MINH ANH

Kim ngạch xuất nhập khẩu cán mốc 100 tỷ USD

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, tổng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong nửa đầu tháng 3/2019 đạt 21,3 tỷ USD, tăng 18,6%, tăng 3,34 tỷ USD so với nửa cuối tháng 2. Như vậy, từ đầu năm đến hết ngày 15/3, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 93,6 tỷ USD, tăng 6,3% về số tương đối và tương ứng tăng 5,55 tỷ USD về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2018. Đến ngày 19/3, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đã cán mốc 100 tỷ USD.■

THỦY ANH

TIN VĂN

- Thủ tướng Chính phủ vừa có Chỉ thị số 07/CT-TTg về việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án Đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020.

- Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng vừa ký Quyết định số 302/QĐ-TTg thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh dịch tả lợn châu Phi.

- UBND TP. Hà Nội và Hiệp hội Cấp thoát nước Việt Nam phối hợp tổ chức “Diễn đàn ngành nước Đức - Việt” nhằm tìm kiếm các nhà đầu tư từ Đức giàu kinh nghiệm và năng lực để đầu tư trong lĩnh vực ngành nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.■

HÒA LÊ

Phương thức thu, quản lý, sử dụng Quỹ còn bất cập

Luật Nhà ở năm 2014 quy định, người mua căn hộ chung cư phải nộp kinh phí bảo trì bằng 2% giá trị hợp đồng mua nhà (trước thuế giá trị gia tăng) tại thời điểm nhận bàn giao nhà. Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao Quỹ Bảo trì nhà chung cư cho BQT nhà chung cư để quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Bộ Xây dựng cũng ban hành Thông tư số 02/2016/TT-BXD về quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư; Thông tư số 28/2016/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2016/TT-BXD. Những thông tư này đã điều chỉnh cơ bản, đầy đủ hoạt động của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình quản lý, sử dụng nhà chung cư, như: bàn giao hồ sơ nhà chung cư, tổ chức hội nghị nhà chung cư, thành lập và công nhận BQT, giá dịch vụ quản lý vận hành, trình tự bàn giao Quỹ Bảo trì 2% từ chủ đầu tư sang BQT.

Quỹ Bảo trì nhà chung cư thường có giá trị rất lớn, trung bình trên 20 tỷ đồng với nhà chung cư trên 20 tầng, thậm chí có dự án lên đến cả trăm tỷ đồng. Chính vì vậy, dù đã được hướng dẫn ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật và tại nhiều dự án, BQT chung cư đã được thành lập, công nhận, nhưng chủ đầu tư vẫn chây ỳ hoặc không bàn giao phí bảo trì theo quy định khiến cho những tranh chấp xung quanh Quỹ này ngày một phổ biến.

Theo khảo sát của Bộ Xây dựng, trong số 108 vụ tranh chấp chung cư xảy ra trong thời gian qua, số vụ tranh chấp liên quan tới phí bảo trì chiếm đến 36%. Còn theo số liệu từ Hiệp hội Bất động sản Việt Nam, tính đến đầu năm 2019, trong hơn 500 dự án bàn giao, mới chỉ có hơn 200 dự án chủ đầu tư bàn giao Quỹ Bảo trì cho BQT theo quy định tại

Giải pháp cho tranh chấp Quỹ Bảo trì chung cư

□ LONG HOÀNG

Tranh chấp tại các chung cư, đặc biệt là tranh chấp Quỹ Bảo trì là câu chuyện chưa bao giờ hết nóng. Dù quy trình thu, quản lý và sử dụng khoản phí này đã được hướng dẫn ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật nhưng việc tranh chấp giữa chủ đầu tư và ban quản trị (BQT) tòa nhà về Quỹ Bảo trì vẫn diễn ra phổ biến.



Tranh chấp xung quanh Quỹ Bảo trì chung cư ngày càng phổ biến

Ảnh: ST

Luật Nhà ở. Hay tại TP. HCM, trong số 44 vụ tranh chấp chung cư đang được Sở Xây dựng thụ lý, có đến 34 vụ (tỷ lệ chiếm đến 77%) là các tranh chấp liên quan đến phí bảo trì.

Lý giải nguyên nhân của thực trạng này, ông Lê Hoàng Châu - Hiệp hội Bất động sản TP. HCM (HoREA) - cho rằng: Phương thức thu và quản lý, sử dụng phí bảo trì hiện nay có nhiều bất cập. Việc thu phí bảo trì ngay thời điểm giao nhà làm tăng gánh nặng của người mua nhà vì phải trả thêm 2% giá trị hợp đồng. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến tranh chấp gay gắt về quyền quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trì chung cư. Chưa kể, số

tiền Quỹ Bảo trì lớn trở thành “miếng mồi” ngon cho người cơ hội tìm mọi cách vào BQT chung cư để trục lợi.

Cần sửa đổi các quy định về thu phí, quản lý Quỹ

Đưa ra giải pháp cho thực trạng trên, đại diện Hiệp hội Bất động sản TP. HCM cho rằng: Không nên quy định chủ sở hữu nhà chung cư phải nộp 2% phí bảo trì ngay tại thời điểm nhận nhà, thay vào đó nên giãn thời gian nộp lên 5 năm. Bởi theo Luật Xây dựng, nhà thầu thi công phải chịu trách nhiệm bảo hành nhà chung cư cao tầng trong ít nhất 5 năm kể từ ngày đưa vào sử dụng, nên

trong những năm đầu, nhu cầu sử dụng Quỹ Bảo trì chung cư không lớn.

Bên cạnh đó, thực tế, dù có thu đủ kinh phí bảo trì 2% ngay từ đầu thì cũng không đủ để thực hiện bảo trì trong suốt vòng đời của nhà chung cư. Bởi sau một thời gian sử dụng, Quỹ Bảo trì cũng hết và các chủ sở hữu chung cư sẽ phải đóng góp thêm kinh phí bảo trì. Chính vì vậy, nên bãi bỏ quy định người mua nhà phải đóng kinh phí bảo trì bằng 2% giá trị hợp đồng mua bán nhà tại thời điểm nhận nhà, vì không cần thiết, không hợp lý và tạo thêm gánh nặng cho người mua nhà. Nên quy định chủ sở hữu nhà chung

cư phải đóng kinh phí bảo trì 2% này, trong thời hạn 60 tháng (5 năm, cũng thường là thời điểm kết thúc công tác bảo hành nhà chung cư). Với mức đóng được chia đều trong 60 tháng, như vậy, gánh nặng nộp phí bảo trì của chủ sở hữu nhà chung cư sẽ giảm.

Để tránh những tranh chấp, thất thoát Quỹ Bảo trì, ông Lê Hoàng Châu cũng đề xuất: Cần làm chặt ngay từ khâu bầu BQT, vì về nguyên tắc, BQT sẽ được chủ đầu tư bàn giao Quỹ Bảo trì để quản lý sau khi được bầu ra. Hiện nay, quy định chủ tài khoản của BQT có thể là một hoặc nhiều thành viên đứng tên đồng chủ tài khoản. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều hội nghị chung cư chỉ quy định một người trong BQT làm chủ tài khoản. Vì vậy, cần quy định rõ tài khoản của BQT phải có từ hai người trở lên làm đồng chủ tài khoản để tránh trường hợp lạm quyền, trục lợi.

Trong khi đó, nhiều chuyên gia cho rằng: Nên thu phí bảo trì từ đầu vì số tiền Quỹ Bảo trì thu ban đầu sẽ không bao giờ đủ để vận hành cho toàn bộ “quãng đời” chung cư nên việc đóng sớm, nộp vào ngân hàng lấy lãi là để nguồn quỹ được duy trì. Tuy nhiên, sẽ không để chủ đầu tư toàn quyền nắm giữ mà cần có cơ chế đồng chủ tài khoản với sự giám sát của các cơ quan chức năng. Nếu cần trích ra sửa chữa chung cư khi BQT chưa được thành lập thì phải hợp cư dân lại để lấy ý kiến. Việc này sẽ tránh được tình trạng trục lợi cũng như nguồn sinh những tranh chấp từ nguồn Quỹ này.■

HDBank dành 5.000 tỷ đồng tài trợ chuỗi kinh doanh xăng dầu

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển TP. HCM (HDBank) vừa triển khai gói Tài trợ chuỗi kinh doanh xăng dầu của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) và Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL), với tổng số vốn lên tới 5.000 tỷ đồng.

Khách hàng DN là tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, thương nhân phân phối, đại lý bán lẻ xăng dầu của Petrolimex và PVOIL... có nhu cầu vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu đều có thể tiếp cận gói tài trợ ưu đãi này. Theo đó, HDBank áp dụng lãi suất ưu đãi chỉ từ 7,2%/năm; cấp tín dụng không tài sản bảo đảm lên tới 1 tỷ đồng/cửa hàng và 5 tỷ đồng/đại lý. Ngoài ra, HDBank nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu với tỷ lệ cho vay lên đến

75% và miễn phí chuyển tiền khi thanh toán cho Petrolimex/PVOIL. Với gói tài trợ này, HDBank đánh dấu mốc tiên phong trong việc cấp tín dụng ưu đãi đối với khách hàng DN trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.■

Đ. KHOA

Đã hoàn 2.193 tỷ đồng thuế linh kiện ô tô

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, dự kiến, tổng số tiền thuế nhập khẩu cơ quan hải quan phải hoàn đối với linh kiện, phụ tùng ô tô theo Chương trình Ưu đãi thuế nhập khẩu linh kiện, phụ tùng ô tô là 2.407 tỷ đồng. Trong đó, cơ quan hải quan đã thực hiện hoàn 2.193 tỷ đồng.

Cục Hải quan Hải phòng đã hoàn xong 129 tỷ đồng, Cục Hải quan Hà Nội đã hoàn xong 121 tỷ đồng, Cục Hải quan

Quảng Nam đã hoàn 1.202 tỷ đồng.■

MINH ANH

Thương mại điện tử có thể đạt 10 tỷ USD vào năm 2020

Ngày 26/3, Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) đã công bố Báo cáo Chỉ số Thương mại điện tử 2019.

Theo VECOM, năm 2018, thương mại điện tử Việt Nam tiếp tục phát triển toàn diện với tốc độ tăng trưởng trên 30%. Doanh thu thương mại điện tử được dự báo sẽ đạt mục tiêu 10 tỷ USD vào năm 2020. Tuy nhiên, Báo cáo cho thấy, năm 2018, Chỉ số Thương mại điện tử tăng dần khoảng cách giữa các địa phương. Cụ thể, Chỉ số này của TP. HCM tiếp tục dẫn đầu với tổng điểm 86,8 điểm, cao hơn rất nhiều so với điểm số trung bình của cả nước (40,3 điểm) và cao hơn gần 60 điểm so với địa phương

có điểm xếp hạng thấp nhất là Bắc Kạn (27,4 điểm). Báo cáo cũng cho thấy, còn nhiều cản trở cho sự bùng nổ của thương mại điện tử, nhất là lòng tin của người tiêu dùng vào giao dịch mua bán trực tuyến còn thấp, dịch vụ logistics còn nhiều hạn chế...■

H.THUAN

Huy động trái phiếu chính phủ đạt 24% kế hoạch

Trong tháng 3/2019, Kho bạc Nhà nước (Bộ Tài chính) đã tổ chức 3 phiên đấu thầu trái phiếu chính phủ qua Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, huy động được 11.455 tỷ đồng cho NSNN và cho đầu tư phát triển. Lũy kể đến ngày 22/3, huy động được 73.648,5 tỷ đồng, đạt 24% kế hoạch được giao (kế hoạch năm 2019 là 307.000 tỷ đồng).■

MINH ANH

Giảm gánh nặng tài chính cho người có HIV

Trong thời gian vừa qua, Quỹ BHYT đã chi trả các chi phí điều trị nhiễm trùng cơ hội, các xét nghiệm khác cho người bệnh nhiễm HIV có Thẻ BHYT. Đặc biệt, từ ngày 08/3/2019, đồng loạt 188 cơ sở điều trị thuốc kháng vi rút HIV (ARV) trên toàn quốc bắt đầu điều trị ARV cho bệnh nhân thông qua BHYT. Đây cũng là khởi đầu quan trọng để Việt Nam từng bước mở rộng điều trị ARV cho bệnh nhân HIV/AIDS thông qua BHYT.

Theo ông Lê Văn Phúc - Trưởng ban Dược - Vật tư y tế (Bảo hiểm xã hội Việt Nam): Mục tiêu của Chính phủ đề ra là đến năm 2030, Việt Nam sẽ chấm dứt đại dịch HIV/AIDS. Chính vì vậy, khi các nguồn viện trợ cho điều trị không còn, Việt Nam vẫn phải đảm bảo nguồn lực để thực hiện mục tiêu đã đề ra. Một trong những giải pháp đảm bảo nguồn lực tài chính bền vững cho người nhiễm HIV được tiếp cận thuốc ARV chính là từ Quỹ BHYT. Ngày 15/11/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2188/QĐ-TTg quy định việc thanh toán thuốc ARV được mua sắm tập trung cấp quốc gia từ nguồn quỹ khám, chữa bệnh BHYT. “Theo thống kê, năm 2019, có khoảng 48.000 người nhiễm HIV có Thẻ BHYT sử dụng thuốc ARV. Đến năm 2020, số người nhiễm HIV còn lại sẽ được cấp thuốc ARV từ Quỹ BHYT. Trong điều kiện nguồn viện trợ quốc tế không còn, BHYT sẽ góp phần cùng với nguồn tài chính khác của Nhà nước nhằm đảm bảo việc cung cấp thuốc điều trị thường xuyên cho những người không may nhiễm HIV” - ông Phúc cho biết.

Các chuyên gia y tế đánh giá, HIV/AIDS là căn bệnh mãn tính, phải điều trị liên tục, suốt đời với chi phí lớn. BHYT sẽ chi trả tiền thuốc ARV, các xét nghiệm phục vụ điều trị và các dịch vụ đặc thù theo phạm vi, mức hưởng của người tham gia BHYT, giúp người nhiễm HIV giảm gánh nặng về tài chính cho chăm sóc sức khỏe và đảm bảo điều trị liên tục, lâu dài.

Ông Lê Văn Phúc cho biết, theo tính toán, mỗi năm, chi phí khám, chữa bệnh cho một bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS sẽ hết khoảng 6 triệu đồng (gồm thuốc và xét nghiệm). Với hơn 100.000 bệnh nhân,

Bảo hiểm y tế - nguồn tài chính bền vững cho điều trị HIV/AIDS

Đ. KHOA

Trong bối cảnh các nguồn viện trợ cho công tác phòng, chống HIV/AIDS bị cắt giảm, Việt Nam là nước đi đầu trong việc sử dụng nguồn lực trong nước thông qua bảo hiểm y tế (BHYT) để hỗ trợ các dịch vụ điều trị HIV cho người dân. Với cam kết mạnh mẽ của Chính phủ, sự nỗ lực của các Bộ, ngành chức năng, BHYT sẽ là nguồn lực tài chính bền vững để Việt Nam thực hiện các mục tiêu kiểm soát dịch HIV.



Tại Việt Nam, nhiều tỉnh, thành đã đạt độ bao phủ BHYT 100% cho người nhiễm HIV/AIDS
Ảnh: ST

chúng ta cần hơn 600 tỷ đồng để điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS mỗi năm.

Tạo thuận lợi cho người nhiễm HIV tiếp cận bảo hiểm y tế

Để đảm bảo quyền lợi cho người nhiễm HIV có Thẻ BHYT được thực hiện tốt nhất, không bị gián đoạn điều trị khi chuyển nguồn từ viện trợ sang điều trị BHYT, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã tích cực phối hợp với Bộ Y tế xây dựng các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện; kiện toàn và ký hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT với các cơ sở điều trị HIV/AIDS; xây dựng cơ sở dữ liệu bệnh nhân điều trị ARV phục vụ cho việc theo dõi thanh toán thuốc ARV nguồn BHYT và thiết lập hệ thống thông tin quản lý đến từng bệnh nhân tham gia điều trị ARV.

BHXH Việt Nam cũng phối hợp với Bộ Y tế xác định nhu cầu, đầu thầu mua thuốc, cung ứng thuốc ARV đến cơ sở điều trị, sử dụng thuốc, thanh quyết toán với mục tiêu điều trị tốt nhất cho người nhiễm HIV có Thẻ BHYT và bảo đảm tốt nhất quyền lợi cho người bệnh. Phác đồ ARV được lựa chọn để mua bằng Quỹ BHYT là phác đồ Bậc 1, với những thuốc thông dụng và có sẵn ở Việt Nam. Để chuẩn bị cho nguồn thuốc ARV năm 2019, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc quốc gia tổ chức đấu thầu thuốc ARV với kết quả tốt, giá cạnh tranh. Các đơn vị trúng thầu thực hiện cung cấp, giao hàng cho các cơ sở điều trị trong tháng 02/2019, theo đúng tiến độ.

Đặc biệt, thời gian qua, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Bộ Y tế tháo gỡ từng

vướng mắc, tạo điều kiện tối đa để người nhiễm HIV/AIDS tiếp cận với BHYT như: người nhiễm HIV/AIDS không phải tham gia BHYT theo hộ gia đình, giải pháp khắc phục trường hợp không có giấy tờ tùy thân,... Qua đó, người nhiễm HIV/AIDS có Thẻ BHYT tăng theo từng năm, nhiều tỉnh, thành đã đạt độ bao phủ BHYT 100% cho người nhiễm HIV/AIDS.

Tuy nhiên, tại một số tỉnh, thành phố, độ bao phủ BHYT cho đối tượng này còn thấp do tâm lý sợ lộ thông tin của người bệnh. Nhiều người nhiễm HIV/AIDS lo bị kỳ thị, phân biệt đối xử nên không muốn cung cấp thông tin để tham gia BHYT. Đặc biệt, một số bệnh nhân tuy có Thẻ BHYT nhưng vẫn bỏ tiền túi ra khám, chữa bệnh hoặc đến nơi không được hưởng BHYT để che giấu tình trạng bệnh. Cũng có nhiều người nhiễm HIV chưa sẵn sàng mua Thẻ BHYT do còn trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước hoặc các dự án. Vì vậy, BHXH Việt Nam sẽ tiếp tục phối hợp cùng Bộ Y tế tăng cường công tác truyền thông cho những người nhiễm HIV, người đang điều trị bằng ARV về tầm quan trọng của BHYT; tham mưu xây dựng cơ chế, nguồn tài chính để hỗ trợ người nhiễm HIV tham gia BHYT; triển khai chống kỳ thị, phân biệt đối xử tại các cơ sở khám, chữa bệnh để người nhiễm HIV yên tâm đến điều trị. “Đề chương trình phát triển bền vững, chúng tôi mong muốn các ngành chức năng cần tiếp tục cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ điều trị HIV/AIDS, tạo môi trường thân thiện thông qua thay đổi thái độ, kỹ năng tư vấn, truyền thông của nhân viên y tế với người bệnh...” - ông Lê Văn Phúc nhấn mạnh.■

PVFCCo góp phần bình ổn thị trường, tiết kiệm ngoại tệ

Ngày 28/3, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) kỷ niệm 16 năm hình thành và phát triển. Thành tích nổi bật là PVFCCo đã cung cấp cho thị trường 11 triệu tấn đạm Phú Mỹ và hàng triệu tấn phân bón Phú Mỹ khác.

Nhà máy Đạm Phú Mỹ là nhà máy đầu tiên tại Việt Nam sản xuất phân đạm từ nguồn khí tự nhiên với công suất tương đương gần 50% nhu cầu phân đạm trong nước khi đó. 16 năm qua, PVFCCo đã không ngừng phát triển, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, quản trị DN, trở thành DN hàng đầu trong ngành phân bón Việt Nam. PVFCCo đã góp phần đáng kể vào việc bình ổn thị trường phân bón trong nước, tiết kiệm cho quốc gia hàng trăm triệu USD nhập khẩu phân bón mỗi năm. Đến nay, PVFCCo đã sở hữu 4 công ty con, 3 chi nhánh, hệ thống phân phối và mạng lưới tiêu thụ sản phẩm rộng lớn trải khắp các vùng miền của cả nước.■

P.KHANG

Đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa có Văn bản yêu cầu các tổ chức tín dụng (TCTD) tiếp tục đẩy mạnh xử lý nợ xấu năm 2019. Theo đó, các TCTD cần nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của NHNN về kiểm soát tăng trưởng và nâng cao chất lượng tín dụng, đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro khi bán nợ cho Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC). Cùng với đó, các TCTD thực hiện dự thu lãi phù hợp với thực trạng các khoản nợ bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật để phản ánh đúng kết quả hoạt động kinh doanh; thường xuyên rà soát tình hình thực tế của các khoản nợ đang dự thu lãi, nhất là các khoản lãi có dự thu lớn để kịp thời thoái lãi thu đối với các trường hợp khó có khả năng thu hồi; định kỳ rà soát, cập nhật kế hoạch xử lý nợ xấu; tích cực triển khai các phương án, giải pháp xử lý nợ xấu theo đúng lộ trình, kế hoạch đã được phê duyệt; triển khai các

biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh.■

N. HỒNG

TP. HCM tạm ứng gần 2.160 tỷ đồng cho tuyến đường sắt đô thị số 1

UBND TP. HCM vừa có Văn bản chấp thuận đề xuất của Ban Quản lý Đường sắt đô thị (MAUR) về việc tạm ứng đợt 1 năm 2019 từ ngân sách thành phố với số tiền 2.158,5 tỷ đồng cho Dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên). Theo đó, UBND Thành phố giao Sở Tài chính phối hợp Kho bạc Nhà nước TP. HCM khẩn trương thực hiện thủ tục tạm ứng theo tiến độ giải ngân thực tế cho MAUR từ nguồn ngân sách thành phố. Sau khi được Thành phố bố trí vốn, MAUR sớm hoàn trả các khoản tạm ứng từ ngân sách thành phố trong năm 2019, đồng thời tập trung giải quyết tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân để sử dụng hết nguồn vốn đã được bố trí và tạm ứng.■

LÊ HÒA

TIN VĂN

+ Ngày 24/3, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc dự Lễ Khởi công các dự án đầu tư tại Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.

+ Thủ tướng Chính phủ đã quyết định chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hải Sơn mở rộng giai đoạn 3+4, tỉnh Long An.

+ Kế hoạch cải cách thuế giai đoạn 2019-2020 vừa được Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) ban hành.

+ Theo Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng (Bộ Công Thương), tính đến hết ngày 15/3/2019, đã có 23/30 DN đang hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp (được cấp theo Nghị định số 42/2014/NĐ-CP) được xác nhận đáp ứng các điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp theo quy định tại Nghị định số 40/2018/NĐ-CP.■

H. LONG

Tin tức

Nhiều trường nghề thụ hưởng nguồn vốn vay ODA

Liên quan đến việc chuẩn bị các dự án giáo dục nghề nghiệp vay vốn ODA của Ngân hàng Phát triển châu Á, đại diện Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vừa cho biết, Dự án “Chương trình kỹ năng và kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện - giai đoạn 2” có tổng mức đầu tư khoảng 133 triệu USD được kỳ vọng sẽ mang lại lợi ích cho các trường nghề tham gia (dự kiến khoảng 15-20 trường). Dự án được triển khai trong năm nay và tập trung vào những ngành nghề gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đầu tư trang thiết bị thuộc lĩnh vực kỹ thuật công nghệ cao cho một số nghề trọng điểm.■

LỘC NGUYỄN

Đề xuất điều chỉnh mức trợ cấp cho người có công

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang dự thảo Nghị định quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công. Trong đó, Bộ đề xuất 2 phương án quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi dành cho đối tượng này.

Phương án 1, đề xuất điều chỉnh tăng mức trợ cấp ưu đãi hằng năm cho các đối tượng người có công, thân nhân của người có công..., áp dụng từ năm nay. Phương án 2, đề xuất năm 2019 giữ nguyên các mức trợ cấp một lần hiện hành và sẽ nghiên cứu điều chỉnh tổng thể các chế độ đối với người có công với cách mạng sau khi Pháp lệnh Ưu đãi người có công (sửa đổi) được ban hành.■

NGUYỄN LỘC

Thực nghiệm sách giáo khoa mới từ học kỳ I năm học 2019-2020



Đây là thông tin được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho biết tại cuộc họp báo thường kỳ quý I của Bộ này, diễn ra mới đây. Theo đó, sau khi biên soạn, bản thảo sách giáo khoa sẽ được triển khai thực nghiệm ở một số cơ sở giáo dục phổ thông, tập trung vào lớp 1. Việc thực nghiệm được tiến hành ở những nội dung mới, phương pháp, cách thức tổ chức dạy học, đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Thực hiện công việc này, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tập trung bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên hiểu về chương trình cũng như các điều kiện cần thiết để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Các khóa tập huấn không chỉ cung cấp kiến thức lý thuyết mà còn tập trung nhiều vào nghiên cứu trường hợp cụ thể, có bài học minh họa.■

PHÓ HIẾN

Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 88,1% dân số

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, ước tính đến hết tháng 3/2019, số người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) là 83,6 triệu người, đạt tỷ lệ bao phủ 88,1% dân số; số thu BHYT đạt 19.828 tỷ đồng.

Tính đến ngày 25/3, thống kê trên Hệ thống Thông tin giám định BHYT có 36,69 triệu lượt khám, chữa bệnh BHYT; số tiền đề nghị BHXH thanh toán là 19.330 tỷ đồng. Trong đó, 764 lượt khám, chữa bệnh nội trú có chi phí từ 200-500 triệu đồng/đợt điều trị nội trú; 37 lượt khám, chữa bệnh nội trú, có chi phí trên 500 triệu đồng/đợt điều trị, trong đó có 7 lượt khám, chữa bệnh có chi phí trên 1 tỷ đồng/đợt điều trị.■

Đ. KHOA

Trường nghề giữa mùa tuyển sinh khó

Bắt đầu từ năm 2017, gần 2.000 trường nghề công lập được quyền tự quyết về hình thức tuyển sinh. Thế nhưng, làm thế nào để lấp đầy chỉ tiêu tuyển sinh vẫn là bài toán không dễ giải đáp, khi các trường phải cạnh tranh gắt gao mà vẫn không thể hút người học. Sự cạnh tranh không chỉ

trường chưa thực sự năng động, tích cực trong việc đổi mới, tìm kiếm nguồn tuyển sinh cũng như chưa tạo được sức hút với người học. Nếu xã hội chờ mong trường nghề là “vườn ươm” lao động có tay nghề, kỹ năng cho DN và được DN quan tâm, đón nhận sau tốt nghiệp, thì xét về góc độ này, tính kết nối giữa trường nghề và DN chưa cao.

bản vẫn gặp khó khăn, khi đào tạo nghề vẫn chủ yếu là “ăn xổi”. Chưa kể, chất lượng đào tạo nghề hiện nay chưa thực sự cao, sự năng động của các trường nghề còn hạn chế.

Tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác năm 2019 của ngành LĐ-TB&XH, Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH Đào Ngọc Dung nhấn mạnh, GDNN tiếp tục được xác định là một trong ba

Trường nghề vẫn gặp khó trong tuyển sinh

□ **PHÓ HIẾN**

Năm 2019, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN - trường nghề) phấn đấu tuyển sinh gần 2,3 triệu người học. Tuy nhiên, trông vào tình hình tuyển sinh với mức độ cạnh tranh giữa các trường ngày càng gay gắt như hiện nay, việc thực hiện mục tiêu này được dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn.

xảy ra giữa các trường nghề với nhau, mà còn với cả trường đại học; trong cuộc cạnh tranh này, trường nghề luôn yếu thế.

Mùa tuyển sinh năm nay cũng không ngoại lệ. Sự yếu thế của các trường nghề thể hiện rõ trong nhiều “sân chơi” nhằm thu hút học sinh, như: ngày hội tư vấn tuyển sinh, các phiên giới thiệu việc làm, tuyển dụng học nghề... Trong khi nhiều trường đại học liên tục tổ chức hoạt động thu hút người học, khối trường nghề lại khá im ắng.

Nhìn lại năm 2018, dù kết quả tuyển sinh nghề đạt 100% chỉ tiêu đề ra nhưng trên thực tế, số lượng người học nghề vẫn quá thấp so với nhu cầu của thị trường lao động; kết quả tuyển sinh có sự chênh lệch lớn giữa các trường nghề. Tại Hội nghị về triển khai nhiệm vụ, giải pháp tuyển sinh, đào tạo nghề năm 2019 diễn ra mới đây, đại diện Tổng cục GDNN (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - LĐ-TB&XH) cho biết, tuyển sinh GDNN nhìn chung còn gặp khó khăn, đặc biệt ở những ngành, nghề nặng nhọc độc hại, ngành nghề năng khiếu. Một trong những nguyên nhân của thực trạng này là do ảnh hưởng của tuyển sinh đại học. Cụ thể, phương thức tuyển sinh đại học có nhiều sự thay đổi (nhiều trường chỉ xét học bạ, điểm chuẩn hạ thấp, thời gian tuyển sinh dài) đã tạo điều kiện thu hút học sinh vào học, gây áp lực cho các trường nghề trong công tác tuyển sinh. Hệ quả là nhiều trường nghề tuyển không đủ chỉ tiêu, thậm chí có trường tuyển sinh được rất ít.

Đó là lý do khách quan, song theo TS. Vũ Xuân Hùng - Vụ trưởng Vụ Đào tạo chính quy (Tổng cục GDNN), bản thân trường nghề cũng cần phải nhìn nhận một thực tế là các



Trường nghề được dự báo tiếp tục gặp khó khăn trong tuyển sinh
Ảnh: ST

Trường nghề phải tự đổi mới mình

Trên thực tế, những nỗ lực trong công tác tuyển sinh thông qua việc đổi mới các hình thức đào tạo, nội dung chương trình đào tạo của trường nghề là đáng ghi nhận. Điển hình như đối với tuyển sinh hệ trung cấp, chỉ cần từ tốt nghiệp trung học cơ sở, học viên có thể lựa chọn học thêm bổ túc văn hóa hoặc chỉ học riêng lĩnh vực nghề (thay vì bắt buộc phải học cả nghề và bổ túc văn hóa như trước). Nếu chọn học nghề và bổ túc văn hóa, học viên tốt nghiệp ra trường sẽ có Chứng chỉ nghề và Bằng Tốt nghiệp bổ túc văn hóa, đủ điều kiện để học liên thông lên cao đẳng, đại học...

Tuy nhiên, chừng đó là chưa đủ để trường nghề có thể cạnh tranh với các trường đại học, hay ít nhất là có thể thu hút người học đến với mình. Bởi lẽ, bản thân công tác đào tạo nghề, cơ cấu trình độ đào tạo hiện vẫn còn nhiều bất cập. Với 2,2 triệu người học nghề năm 2018, số người học chủ yếu tập trung vào học trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác (chiếm 75%); còn trình độ trung cấp và cao đẳng chỉ chiếm khoảng 25%. Điều này phản ánh việc đào tạo một cách bài

khâu đột phá của ngành năm 2019. Để thực hiện được mục tiêu đề ra, như: tăng chỉ tiêu tuyển sinh, nâng cao tỷ lệ việc làm cho học sinh sau tốt nghiệp... Bộ sẽ thực hiện các giải pháp phát triển, đổi mới GDNN gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động. Cùng với việc sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường nghề, Bộ LĐ-TB&XH sẽ tăng cường tư vấn hướng nghiệp; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở GDNN công lập; gắn kết trường nghề với DN.

Theo Phó Tổng cục trưởng Tổng cục GDNN Trương Anh Dũng, Bộ LĐ-TB&XH đang khẩn trương hoàn thiện Dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ cơ sở GDNN. Nghị định sẽ mở ra nhiều cơ chế thuận lợi, tạo động lực cho các trường nghề đột phá. “Đối với các trường nghề tự chủ toàn diện đang được thí điểm, nỗi lo tuyển sinh đã giảm bớt rất nhiều, khi các trường luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra” - ông Dũng nêu.

Thực tế, trong bối cảnh trường nghề đang phải cạnh tranh mạnh mẽ với các loại hình đào tạo khác để thu hút người học, yêu cầu đổi mới, nâng cao hiệu quả đào tạo nghề đang được đặt ra bức thiết. Việc đổi mới này không chỉ giải quyết khó khăn trong công tác tuyển sinh mà còn góp phần tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.■

TIN VĂN

- Chủ tịch nước, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vừa ký Văn kiện phê chuẩn Việt Nam gia nhập Công ước 159 của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) về Tái thích ứng nghề nghiệp và việc làm cho người khuyết tật, khẳng định cam kết của Việt Nam trong việc đảm bảo lao động khuyết tật không bị phân biệt đối xử về lao động việc làm.

- Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 29/2019/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Khoản 3, Điều 54 Bộ luật

Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động. Trong đó quy định cụ thể việc ký quỹ của DN cho thuê lại lao động.

- Thủ tướng Chính phủ vừa có Văn bản gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam và Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia về việc trình UNESCO hồ sơ “Nghệ thuật xòe Thái” và “Nghệ thuật làm gốm của người Chăm” để xét duyệt đưa vào danh sách di sản thế giới.■

LỘC NGUYỄN

Tin tức

Hoa Kỳ: Bảo mật lỏng lẻo tại 8 cơ quan thuộc HHS

Một loạt cuộc kiểm toán được Văn phòng Tổng Thanh tra (OIG) của Bộ Y tế và Dịch vụ nhân sinh Hoa Kỳ (HHS) tiến hành trong năm 2016-2017 đã chỉ ra nhiều lỗ hổng trong hoạt động bảo mật tại 8 cơ quan thuộc khối hành chính quản trị của HHS. OIG nhấn mạnh, công tác giám sát hệ thống an ninh rất yếu kém, tiềm ẩn nhiều nguy cơ về an ninh mạng. OIG cũng phân tích nguyên nhân và đưa ra 4 khuyến nghị chính giúp các cơ quan này cải thiện tình hình.■
(Theo Hipaajournal)

Anh: Mothercare bắt tay với Grant Thornton

Ngày 30/3, Tập đoàn Bán lẻ Mothercare (Anh) sẽ chính thức chấm dứt mối quan hệ hợp tác kéo dài suốt 17 năm với Hãng kiểm toán Deloitte. Mới đây, Mothercare cho biết, Tập đoàn đã chọn Grant Thornton làm hãng kiểm toán mới từ năm tài chính bắt đầu ngày 28/3/2020. Hợp đồng kiểm toán có giá trị khoảng 500.000 Bảng Anh/năm.■
(Theo Accountancydaily)

Malaysia: Chi phí Dự án MAPS tăng trên 53 triệu USD

Báo cáo kiểm toán nội bộ của Công ty Bất động sản Malaysia Perak Corporation Berhad (PCB) - công ty con thuộc Tập đoàn PKNP của Nhà nước, mới đây đã có một tuyên bố gây sốc về chi phí xây dựng Phim trường MAPS. Theo đó, chi phí đã tăng khoảng 217 triệu Ringgit Malaysia (53,22 triệu USD) so với kế hoạch ban đầu.■
(Theo Malaymail)

Tin vắn

- Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao quốc tế (INTOSAI) mới hoàn thành Báo cáo Trách nhiệm giải trình và Hiệu quả hoạt động đầu tiên với sự tham gia của các tổ chức thuộc INTOSAI.■
(Theo INTOSAI)
 - Hãng kiểm toán quốc tế PKF International vừa được chỉ định thực hiện điều tra việc sử dụng 250 tỷ Shilling Kenya (gần 2,48 tỷ USD) thu được từ trái phiếu chính phủ.■
(Theo Kenyans.co.ke)
 - Một cuộc kiểm toán độc lập tiết lộ, ngân sách TP. Ipswich (Australia) dành cho kế hoạch tái thiết Thành phố đã thất thoát hơn 78 triệu USD.■
(Theo River949.com.au)
- YẾN NHI

NAO chỉ trích Sáng kiến Tài chính tư nhân của Chính phủ Anh

□ NGỌC QUỲNH

Văn phòng Kiểm toán quốc gia Anh (NAO) vừa qua đã lên tiếng chỉ trích nặng nề Sáng kiến Tài chính tư nhân của Chính phủ Anh, vì cho rằng Chính phủ đã không đưa ra biện pháp khả thi trong thực tế, không dự trù kinh phí dài hạn phù hợp, cũng như các cơ chế tài chính áp dụng còn thiếu và bất cập.

Nhiều kế hoạch phát triển hạ tầng bị thất bại

Sáng kiến Tài chính tư nhân của Chính phủ Anh đề ra phương thức thu hút đầu tư tài chính tư nhân vào các dự án công. Theo đó, các công ty, tổ chức tư nhân cho Chính phủ vay tiền thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng công và duy trì tài sản trong suốt dòng đời sử dụng theo mô hình hợp tác công - tư (PPP). Với Sáng kiến này, Chính phủ Anh khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư vào hầu hết các lĩnh vực dưới hình thức khoán gọn cho tư nhân đầu tư toàn bộ cơ sở vật chất của công trình rồi Nhà nước thuê lại. Những dự án chứng tỏ có giá trị gia tăng cao sẽ nhận được cam kết tài trợ dưới dạng tín dụng và NAO được trao quyền giám sát độc lập các dự án này. Trong Báo cáo, NAO cho biết, hiện có 716 dự án đang hoạt động theo Sáng kiến Tài chính tư nhân trong các lĩnh vực quốc phòng, giáo dục, y tế và giao thông với giá trị vốn khoảng gần 60 tỷ Bảng (80 tỷ USD) và Chính phủ ước tính người nộp thuế sẽ phải đóng 199 tỷ Bảng đến năm 2040. Điều này có thể là nguồn gốc cho những rủi ro tài chính nghiêm trọng đối với Chính phủ Anh trong tương lai.

Các chuyên gia trong lĩnh vực phát triển hạ tầng và Đảng Lao động Anh cũng đồng quan điểm với NAO. Ông John McDonnell - thành viên Đảng Lao động - cho rằng, Chính phủ Anh đã thất bại trong việc đưa ra hành động thực tế khi liên tiếp công bố các kế hoạch phát triển hạ tầng quốc gia song lại không



Sự sụp đổ của Carillion khởi nguồn cho làn sóng chỉ trích Sáng kiến Tài chính tư nhân

phân tích đánh giá về cơ chế tài chính áp dụng để đảm bảo các kế hoạch thực sự mang lại giá trị cao.

Còn ông Noble Francis - Giám đốc Kinh tế tại Hiệp hội Sản phẩm xây dựng Anh - lên tiếng: “Trong khi Chính phủ phủ không ngừng “tung hô” về các kế hoạch hạ tầng mang lại giá trị gia tăng lớn, hầu hết các hoạt động của một số dự án đã bị gián đoạn, đình trệ trong 3 quý gần đây, tiêu biểu như: Dự án Bệnh viện Đại học Hoàng gia Liverpool và Dự án Bệnh viện Metropolitan Midland”.

Cản ngại việc phê duyệt các dự án

Sự chỉ trích đối với Sáng kiến Tài chính tư nhân ngày càng gia tăng kể từ sau vụ sụp đổ hồi năm ngoái của Carillion - gã khổng lồ trong ngành công nghiệp xây dựng của Anh. Tập đoàn Carillion tuyên bố phá sản do tình trạng nợ nần chồng chất và không nhận được sự trợ giúp tài chính từ Chính phủ cũng như các ngân hàng ở Anh. Khoản nợ mà Carillion không có khả năng thanh toán là 1,5 tỷ Bảng. Sự sụp đổ của Carillion kéo theo sự gián đoạn của các dịch vụ công ở Anh, bởi Công ty này nắm giữ khoảng 450 hợp đồng xây dựng, quản lý, bảo trì dự án với Chính phủ.

Ngoài ra, còn có 3 vụ bê bối khác cũng được coi là sự thất bại của mô hình Sáng kiến Tài chính tư nhân, bao gồm: Dự án Xây dựng các trường học tại Scotland, Dự án Nâng cấp mạng lưới tàu điện ngầm London và Chương trình Phòng cháy học đường.

Trong cả 4 trường hợp, các kiểm toán viên của NAO đều phát hiện

nhiều vấn đề bất cập như: chậm trễ kéo dài, sai sót kỹ thuật nghiêm trọng, gian lận tài chính...

Qua kết quả kiểm toán, NAO khuyến nghị Chính phủ Anh nên ngừng việc ký duyệt các dự án thực hiện theo Sáng kiến Tài chính tư nhân và đưa một số hợp đồng quay trở về dưới sự kiểm soát của Nhà nước, đồng thời thiết lập một Trung tâm Thực hành tốt (CoE) để đảm bảo quản lý hiệu quả các dự án Sáng kiến Tài chính tư nhân còn lại.

Bộ trưởng Philip Hammond cho biết, Chính phủ hiện đang tìm kiếm tham vấn về một mô hình tài chính mới để thay thế Sáng kiến Tài chính tư nhân hiện đang chịu nhiều sự chỉ trích này. Ông Jason Millett - Giám đốc tư vấn Tập đoàn Tư vấn xây dựng Mace - cho biết: “Đề xuất tạm ngừng phê duyệt các dự án theo Sáng kiến Tài chính tư nhân cũng đồng nghĩa với việc chấm dứt sự tham gia của các công ty tư nhân vào việc cung cấp các dịch vụ công và thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm của Nhà nước”. “Tìm kiếm một kế hoạch thay thế cho Sáng kiến Tài chính tư nhân nên là ưu tiên cấp bách của Chính phủ Anh hiện nay”.■

(Theo Financial Times và The Guardian)

Cơ quan Kiểm toán Tiểu bang New Hampshire, Hoa Kỳ vừa lên tiếng chỉ trích Hội đồng Đào tạo và Chứng nhận tiêu chuẩn sĩ quan cảnh sát New Hampshire (Hội đồng) vì cho rằng, Cơ quan này đã không thực hiện nhiệm vụ giám sát một cách nhất quán và minh bạch.

Đánh giá này được đưa ra sau cuộc kiểm toán tại Hội đồng về niên độ tài chính 2017 và 2018. Qua kiểm toán, các kiểm toán viên Tiểu bang nhận thấy nhiều thiếu sót trong công tác quản lý và áp dụng chế tài xử phạt, công tác báo cáo tình trạng sĩ quan bị sa thải hoặc chịu hình phạt tại các sở cảnh sát địa phương. Cụ thể, có trường hợp, Hội đồng chỉ được biết một sĩ quan cảnh sát bị bắt giữ do có hành vi sai phạm sau

TIỂU BANG NEW HAMPSHIRE (HOA KỲ):

Thiếu nhất quán và minh bạch trong giám sát việc chứng nhận sĩ quan cảnh sát

khi các thành viên Hội đồng đọc được thông tin trên báo chí địa phương. Hay trong một trường hợp khác, có 9 sĩ quan bị bắt giữ tại một sở cảnh sát địa phương do sử dụng vũ lực quá mức, song sở cảnh sát này chỉ báo cáo lên Hội đồng 5 trường hợp bị bắt giữ, sa thải. Ngoài thẩm quyền chứng nhận, Hội đồng còn được giao nhiệm vụ đánh giá, xem xét các trường hợp có hành vi sai phạm để xác định đình chỉ hoặc hủy bỏ Chứng nhận Sĩ quan cảnh sát của một cá nhân.

Kết quả kiểm toán được Hội đồng ghi nhận là công bằng và phản ánh đúng thực tế. Cảnh sát trưởng David Cahill - người đứng đầu Hội đồng - cho biết: “Đã đến lúc, chúng tôi cần thực hiện những thay đổi về quản lý tài chính và pháp chế để đưa hoạt động của tổ chức về đúng quỹ đạo của nó”. Ông Cahill cũng cho biết sẽ yêu cầu cảnh sát trưởng các sở cảnh sát địa phương không thực hiện báo cáo đúng số lượng sĩ quan cảnh sát bị sa thải, bắt giữ do vi

phạm phải tiến hành điều trần trước Hội đồng.

Theo quy định, các sở cảnh sát địa phương có quyền đình chỉ công tác của một sĩ quan cảnh sát nếu họ phát hiện sĩ quan đó có hành vi lừa gạt hoặc sử dụng vũ lực quá mức, song theo Quy chế của Hội đồng, Hội đồng sẽ không thể áp dụng chế tài nào nếu sĩ quan đó vẫn còn được công tác tại sở cảnh sát đó. Điều này dẫn đến nhiều bất cập và sự không nhất quán trong triển khai nhiệm vụ. Ngoài ra, các kiểm toán viên

cũng phát hiện ra rằng, Hội đồng đã thực hiện nhiều cuộc điều trần, tra khảo kín và điều này vi phạm quy định về tính minh bạch của Hội đồng.

Qua kiểm toán, các kiểm toán viên đưa ra một số khuyến nghị liên quan đến việc đổi mới các quy định lỗi thời, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động và tăng cường giám sát việc chứng nhận sĩ quan cảnh sát địa phương.■

(Theo Union Leader và Manchester Ink Link)
HOÀNG BÁCH

Tin tức

Canada: Sẽ kiểm toán Dự án Xây dựng nhà máy xử lý nước thải TransAqua

Chính phủ Canada hiện đang yêu cầu tiến hành một cuộc kiểm toán pháp lý đối với Dự án Xây dựng nhà máy xử lý nước thải TransAqua tại hạt Riverview, sau khi có những thông tin cáo buộc sai phạm tài chính của nhà thầu. Hồi cuối năm ngoài, TransAqua cũng đã tiến hành một cuộc kiểm toán nội bộ song kết quả kiểm toán không được Ban Lãnh đạo TransAqua công bố với lý do lo sợ ảnh hưởng tới lợi ích của bên thứ ba. TransAqua cho biết sẽ phối hợp với cơ quan KTNN trong đợt kiểm toán này để xác định những cá nhân vi phạm chịu trách nhiệm trước pháp luật.■

(Theo CBC.ca)

Nigeria: Kêu gọi kiểm toán các công trình có nguy cơ bị sập tại Lagos

Liên quan đến sự cố tòa nhà 3 tầng bị sập ở một trường học tại Lagos tuần trước khiến nhiều học sinh bị tử vong, các chuyên gia trong lĩnh vực môi trường xây dựng hiện đang kêu gọi một cuộc kiểm toán đánh giá các công trình có nguy cơ sập đổ tại Lagos. Các bên liên quan kỳ vọng, Chính phủ sẽ tổ chức một diễn đàn, nơi mà các bên liên quan, hội đồng đại diện các cấp, chính quyền và người dân bị ảnh hưởng có thể đưa ra tiếng nói và cập nhật về công tác tái phát triển các công trình bị ảnh hưởng.■

(Theo All Africa)

Tin vắn

►► Ngày 15/3, PwC đã chấp thuận dàn xếp 335 triệu USD liên quan đến một số sai phạm trong cuộc kiểm toán tại Colonial Bank.■

(Theo Financial Times)

►► EY chính thức trở thành hãng kiểm toán của thương hiệu xe hơi danh tiếng Aston Martin của Anh cho năm tài khóa kết thúc vào ngày 31/12/2019.■ (Theo Accountancy Daily)

TRÚC LINH

MADAGASCAR:

OIG kiến nghị sử dụng nguồn tài trợ cho y tế hiệu quả hơn

□ THANH XUYỀN

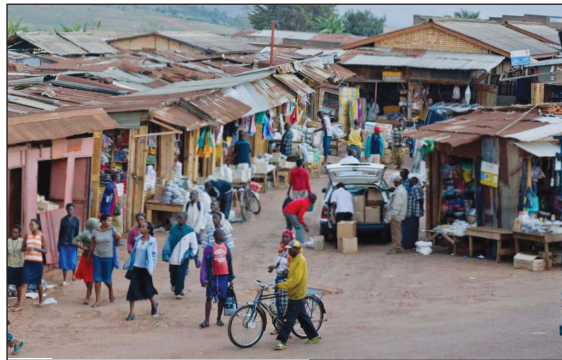
Sau cuộc kiểm toán lần thứ hai của Văn phòng Tổng Thanh tra nước Cộng hòa Madagascar(OIG) đối với Quỹ Toàn cầu (GF) tại đây, Văn phòng đã tổng kết những kết quả đạt được cũng như chỉ ra những thiếu sót, hạn chế cần khắc phục.

Tiến bộ trong quản lý tài chính

Cuộc kiểm toán được thực hiện nhằm tập trung đánh giá hiệu quả của các cơ chế quản lý và giám sát nói chung đối với ngân sách của GF tài trợ cho Madagascar, đặc biệt tập trung xem xét công tác quản lý, kiểm soát tài chính và cơ chế vận hành chuỗi cung ứng trong kế hoạch cấp thuốc đến tay bệnh nhân.

OIG đã xem xét công tác quản lý, sử dụng các khoản tài trợ của GF tại Madagascar trong 21 tháng, từ tháng 4/2016 đến ngày 31/12/2017. Báo cáo cho biết, hơn 60% tổng kinh phí tài trợ, bao gồm cả các kinh phí mua sắm tại địa phương, đã được xem xét rất kỹ lưỡng do trước đó, nguồn vốn tài trợ chưa được quản lý hiệu quả. Trong cuộc khảo sát này, nhóm kiểm toán viên của OIG đã đến kiểm tra 18 cơ sở y tế, trung tâm y tế và văn phòng quản lý để thu thập những thông tin cần thiết phục vụ cho cuộc kiểm toán trên.

Kết quả kiểm toán cho biết, Chính phủ Madagascar đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc phòng, chống 3 căn bệnh HIV/AIDS, sốt rét và lao. Số ca tử vong tại Madagascar do căn bệnh sốt rét đã giảm 33% trong giai đoạn 2013-2016, số người nhiễm HIV được điều trị tăng hơn 3 lần trong giai đoạn 2014-2017 (từ 750 lên 2.321 người), tỷ lệ điều trị thành công bệnh lao là 86% (vượt mục tiêu của chương trình đưa ra là 85%). Bằng việc áp dụng nhiều biện pháp hiệu quả do GF vạch ra, Chính phủ Madagascar đã từng bước hạn chế, giảm thiểu các rủi ro tài chính, quản lý chặt chẽ hơn các khoản thanh toán, chi tiêu, mua sắm; từng bước mở rộng việc



Madagascar là một trong những nước nghèo nhất thế giới
Ảnh: ST

áp dụng các phần mềm kế toán ở các cấp địa phương. Đặc biệt, cuộc kiểm toán không phát hiện thấy hành vi gian lận tài chính hoặc thất thoát tài sản vật chất nào.

Còn khó khăn, hạn chế trong thực hiện dịch vụ y tế

Theo OIG, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý và giám sát các chương trình tài trợ của chính quyền các cấp tại Madagascar vẫn còn những yếu kém, thiếu sót. Việc tiếp cận các dịch vụ của người bệnh, đặc biệt là những đối tượng nghèo, còn nhiều hạn chế; chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh sốt rét cũng chưa được cải thiện đáng kể. Trong năm 2016, có tới 1,5 triệu người đã được xét nghiệm vì nghi ngờ mắc bệnh sốt rét, tăng gấp 2 lần so với năm 2010.

Báo cáo cũng nêu rõ thách thức mà Chính phủ nước này phải đối mặt, khi 14 trên tổng số 25 triệu người dân đang sinh sống ở khu vực nông thôn - khu vực khó tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ của Chính phủ. Mức độ bao phủ của các dịch vụ còn thấp,

đặc biệt là đối tượng trẻ em từ 6 đến 15 tuổi chiếm 40% các trường hợp mắc bệnh sốt rét nhưng không được chăm sóc đầy đủ; dữ liệu về kết quả chăm sóc bệnh nhân sốt rét tại cộng đồng cũng không được thống kê, cập nhật đầy đủ. Cùng với đó, địa lý xa xôi, giao thông tại các địa phương còn nhiều bất tiện; nhân lực công tác trong ngành y còn yếu và thiếu, chưa được đảm bảo các phụ cấp cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Mặc dù số bệnh nhân nhiễm HIV được điều trị tăng lên song tỷ lệ bệnh nhân nhiễm HIV được phát hiện và điều trị thấp hơn đáng kể so với tỷ lệ hiện mắc ước tính trên thực tế. OIG cho rằng, nguyên nhân là do công tác kiểm tra còn yếu, thiếu hụt các chương trình đào tạo nhân viên y tế về HIV. Các kế hoạch mua sắm thuốc tại các địa phương cũng tồn tại nhiều thiếu sót. Các đơn đặt hàng thuốc cho bệnh nhân HIV thường chậm trễ, nhiều thuốc đang trong tình trạng bị tồn kho trong một thời gian dài, thậm chí hàng năm.

Qua kết quả kiểm toán, OIG đã vạch ra một số mục tiêu chính mà Chính phủ và chính quyền các địa phương cần thực hiện, trong đó nhấn mạnh việc xây dựng các cơ chế quản lý và giám sát các chương trình của GF; cải thiện chất lượng các dịch vụ và chú trọng công tác quản lý dữ liệu; thực hiện hiệu quả các chương trình cấp thuốc cho bệnh nhân của GF và quản lý, kiểm soát tài chính của các quỹ tài trợ có hiệu quả.■

(Theo Aidsplan và tổng hợp)

Madagascar là một quốc gia có tỷ lệ nghèo đói cao nhưng lại xếp thứ 155/180 quốc gia có tỷ lệ tham nhũng cao nhất. Các khoản tài trợ hiện tại của GF dành cho Madagascar có tổng trị giá khoảng 82,74 triệu USD, bao gồm: 2 quỹ trợ cấp bệnh nhân HIV, 2 quỹ trợ cấp bệnh nhân sốt rét và 1 quỹ trợ cấp bệnh nhân lao. Đây là quốc gia nằm trong danh sách những nước nhận được hỗ trợ nhiều nhất từ GF do tình trạng nghèo đói trầm trọng, gánh nặng bệnh tật cao.■

K TNN Kenya mới đây cho biết, ngân sách của Quỹ Tín dụng nhân dân Ekeza (Ekeza Sacco), có trụ sở tại Thủ đô Nairobi, đã bị đánh cắp hơn 1 tỷ Shilling Kenya (tương đương 9,91 triệu USD).

Thủ phạm được xác định chính là một số cán bộ quản lý đã lợi dụng chức quyền rút từ ngân sách và sử dụng vào mục đích cá nhân. Đây là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và gây phẫn nộ trong công chúng.

Phát hiện trên được công bố trong một cuộc họp chung đặc biệt tổ chức tại Sân vận động Kasarani với sự có mặt của

KENYA:

Quỹ Tín dụng nhân dân Ekeza bị đánh cắp 1 tỷ Shilling

đồng đảo những người đã gửi tiền tiết kiệm tại Ekeza Sacco, sau khi KTNN Kenya hoàn thành một cuộc điều tra đối với Ekeza Sacco. Báo cáo kiểm toán lập tức làm dấy lên làn sóng phản đối tiêu cực tại đây, cùng với đó là sự bức xúc, thất vọng của người dân.

Báo cáo cho biết, các quan chức đã rút tiền trực tiếp từ ngân quỹ của Ekeza Sacco và đã sử dụng số tiền này cho mục đích xây nhà hoặc mua đất với

những giá trị khổng lồ. Một số cán bộ của Quỹ thực hiện các khoản cho vay trái quy định nhằm thu lợi cho cá nhân. Những đối tượng vay tiền trái quy định từ Quỹ được yêu cầu phải trả nợ ngay hoặc sẽ bị tịch thu tài sản.

Các nhà chức trách đã ra lệnh bắt giữ các quan chức của quận Kiambu có liên quan đến vụ biến thủ tiền nghiêm trọng trên, đặc biệt là ông David Kariuki Ngare - một thành viên

trong Ban Lãnh đạo của Ekeza Sacco, bị cáo buộc đã rút vô số khoản tiền bất hợp pháp từ Quỹ để phục vụ cuộc sống xa hoa của mình. Các kiểm toán viên chỉ ra rằng, ông Ngare đã quá lạm dụng quyền hành và quản lý Ekeza Sacco như một công ty của riêng mình. Trong quá trình điều tra trên, Phó Chủ tịch, cựu Giám đốc Điều hành, các trợ lý và nhiều nhân viên của Ekeza Sacco đã từ chối cung cấp thông tin và các chứng từ thanh

toán ngân hàng có liên quan. Một cuộc điều tra khác cho biết, vợ ông Ngare và các thành viên trong Công ty Bất động sản Gakuyo của ông có liên quan chặt chẽ tới vụ việc thất thoát tiền tại Ekeza Sacco. Cuộc điều tra đang tiếp tục được tiến hành để làm rõ các đối tượng có liên quan nhằm sớm thu hồi số tiền bị thất thoát về cho Ekeza Sacco.■

(Theo Dailyactive)

TUỆ LÂM

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 116 Nguyễn Chánh - Cầu Giấy - Hà Nội

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn

Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: (024) 6262 8616 Số máy lẻ: Phòng Trị sự: 1316, Phòng Báo điện tử: 1318

Phòng Thư ký toà soạn: 1303, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 1312

Fax: (024) 6282 0708

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của

Bộ Thông tin và Truyền thông

Chế bản vi tính tại Tòa soạn

In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1

Giá: 5.800đ